

NGÀY TAY



NĂM THỦ TƯ — THỦ
BÂY 3 JUIN 1939,
SỐ 164 — GIÁ 0\$10
TÒA SOAN VÀ TRỊ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN
THÀNH — GIÁY NÓI 874

— Cụ có cái nhà đẹp thế kia sao không ở, lại ở chui
rúc vào chỗ này?

— Ày! nhà của tôi bây giờ giá tăng cao quá, tôi cũng
chứ không thuê nổi, đánh phải cho «khách» thuê vậy.



THU VIỆN
TRUNG JURIS

TRONG SỐ NÀY: Tình hình sinh hoạt hiện
thời — Quyền lợi của người thuê nhà (của
Hoàng Đạo) — Nhiều bài điều tra và phòng vấn.

Muốn biết rõ những bệnh :

PHONG, LAO, CỒ, CÁCH, DỤC UẤT, BIÊN, CHÓ DẠI..

Phải đọc quyển :

Tứ Chứng Thuyết Minh

Giai thuyết kỹ càng từng bệnh một, dạy cách phòng bệnh, chữa bệnh : Phong, Lao, Cồ, Cách, dục uất, biên, chó dại. Có so sánh y lý Á-Đông và Âu-Tây — có sánh thuyết vi trùng học Á-Đông và Âu-Tây — có luận thuyết, có y án, có án bệnh, có y lý, có lý được, có tòng luân...

Sách dày 164 trang, in đẹp giá 1p00. Gửi bảo đảm thêm 0p15 cước.(trả mandat hoặc tem cũng được) Gửi linh hóa giao ngán hết 1p35.

NAM NỮ BẢO TOÀN

Nói về những bệnh thuộc về sự sinh dục của đàn ông, đàn bà và những bệnh phong tình. Sách đã in lần thứ ba — Đã được Hội lâm viện khoa-học bên Pháp (Académie des sciences de Paris) và các báo chí Tây, Nam, công nhận là một quyển sách có trân giá trị, 0p60.

Ai mua cả hai quyển, không phải chịu tiền cước

MUA BUÔN, MUA LÉ DO NOT TÁC GIÁ

M. Lê huỵ Phách, chủ nhà thuốc
LÊ HUY PHÁCH, 19 Gia-long — Hanoi

Đàn ông bại thận, đau lưng váng đầu, ủ tai, rụng tóc, tiêu tiền vàng... hoặc di tinh, móng tinh, hoạt tinh, liệt dương, sau khi khỏi bệnh phong tình : chảy nước mắt, đau lưng, tiêu tiền vàng, có il vẫn, ướt quần...

Có các bệnh trên, phải dùng :

LƯƠNG NGHI BỎ THÂN

số 20 của Lê huỵ Phách giá 1\$00

Các bệnh khỏi hết, kiên tính, cố khí, tăng thêm sức khỏe, tốt cho đường sinh dục.

Lậu, Giang mai chưa tuyệt nọc : tiêu tiền trong dục bất thường, có vân (filaments), qui đầu ướt đỏ, thường có man đỗ khắp người mà ngứa, thân thể mỏi mệt...

Phải dùng

TUYỆT TRÙNG số 12 giá 0\$60

BỒ NGŪ TẶNG số 22 giá 1\$00

của Lê huỵ Phách, các bệnh khỏi hết, khỏi tuyệt nọc bệnh Lậu, giang mai — Chắc như vây :

Nhà thuốc

Lê huỵ Phách

19, Bd GIA-LONG — HANOI

Khắp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao, Mèn đều có đại lý.

The advertisement features two illustrations of cigarette packages. The top package is labeled 'CIGARETTES JOB IMPORTÉES D'ALGER' and the bottom one is labeled 'CIGARETTES JOB SURINAM'. To the right, there is a large, stylized text 'ỚI ĐỎ HAVANE 0,12' and 'ỚI XANH 0,06'.

TUYỀN BUÔN TẠI XÚ "AN - DÉ - RI"

Xin đừng vội thất vọng

Ngài bị bệnh thận hư, di tinh, mộng tinh, v.v. và đã dùng qua nhiều thứ thuốc mà bệnh không thuyền giảm, nên ngài sinh ra thất vọng và cho rằng không có một thứ thuốc nào hay dè trị được bệnh của ngài.

Thưa ngài, đó là ngài chưa dùng đến :

SÂM NHUNG BỘ THẬN TINH
của PHỤC ĐÁNG DƯỢC HÀNG
hiệu « MẸ CON »

Vậy xin ngài hãy dùng thử một ve. Chúng tôi đảm chắc rằng : dùng nó ngài sẽ thấy sự công hiệu rât mau chóng, lại không phải tién mất lát mang.

Mỗi ve giá 0\$60.

Mua buôn có hoa hồng nhiều, nhận gửi linh hóa giao ngan.

PHỤC ĐÁNG

180 Rue de Paris — CHOLON — DUỢC HÀNG

Sâm Nhung Bách Bồ Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bồ quý già, nấm dược mò dán ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngoan miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khởi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đầu bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái hạ) cũng khỏi. Bà nào nuốt con thiết súra, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau minh mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bồ tì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phái lão fu, nếu ai cần phải bồi bồ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bồ gi hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bồ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngọt dễ ăn ; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiên với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tràng Dương Kiên Tình đại bồ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngũ-phiêu, Hải-cầu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bồ vừa ngọt. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sỹ yếu, « bất lực », liệt-dương » được minh nguyên, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người ta tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bồ thận, kiên tinh, sobia khê, liệt dương, bệnh tinh mao xuất. Mỗi chai lít giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chộn lẩn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiêm nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiêm nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng - Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lâng lợ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy trong nghiệm, và kể đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cử mới hay kinh niêm uống thuốc lậu Hồng-Khê số 38, mỗi hộp 0p.50 cũng khỏi rất nọc, ai bị bệnh giang-mai không cử về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi rất nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.50) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng !

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hóm, Hanoi (Route de Hué)

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hóm, Hanoi (Route de Hué)
Kem mạch chè Qom, bồ thuốc cháp, và có hơn 100 món thuốc hoản, tán, cao, già truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chát theo phương pháp An-Mỹ bán khắp các nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mén, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đưa chí rõ chán đang và với rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê đã Hội-chợ Haiphong năm 1937 được ban Toàn-quyền và quan Thống-sử ban khen, các báo tây, nam tố lời khen ngợi, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « King Cup » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu xảo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sử ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biến 2 cuốn sách thuốc : « Gia-dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có bán, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận ký dấu hiệu Phật 12 tay.

NĂM 1938 CÓ TRÊN MỘT TRIỆU NGƯỜI BẠU !!

Năm vừa rồi có hơn triệu người bị bệnh : ưng, nhọt, phát hạch, hột xoáy, tràng nhạc, đau mắt, nhức đầu, đau lưng, tức ngực, sưng vú, ghè lở cùng các chứng bệnh ngoài da.

Những người đó đều nhờ thuốc Cao « Con Rắn » hiệu NHÀNH-MAI, được lành mạnh như thường.

Thuốc cao này là một món thuốc già truyền lâu đời, thản hiệu và cũng lưu hành khắp Đông-pháp, từ Nam chí Bắc, từ thành thị đến thôn quê, chỗ nào có cheo biển « Nhành Mai » đều có bán. Năm năm vừa rồi, sau khi tính số, chúng tôi đã bán được trên một triệu hộp vừa lớn, nhỏ, hàng 0p20 và 0p15, thực là một sự không nỡ !

Người nào đã dùng đến thuốc này cũng đều lấy làm lạ cho sự linh nghiệm kỳ cựu nó. Có ngài đâu đến bệnh đau lưng, tối, dáo một miếng nơi lưng, sáng, hết liền. Nhức đầu, dáo hai bên thái dương, trong tiếng đồng bồ khôi nhức. Đầu mắt hay trẻ con cảm mát, dáo trên mi mắt, bứt nhử, giáng hỏa, không chói, mau khỏi lắm. Nước ăn chán, dáo một miếng, chóng hàn miệng và lên da. Còn nói chi đến mấy bệnh như : ưng, nhọt, hạch, tràng nhạc, ghè, lở, v. v. đã dùng đến thuốc cao « Con Rắn » này đều thấy hiệu nghiệm trước mắt, mà cho là bay như thuốc Tiên vậy. Vì thuốc này đau đầu dáo đó, có tài hút, nung mủ, hay làm tan chỗ bị đau, thứ nhất như : ưng, nhọt, hạch, hột xoáy và những chỗ xung nhức khó chịu.

Chi nhánh phát hành nhà thuốc Nhành Mai toàn xứ Bắc-kỳ

NGUYỄN VĂN ĐỨC

11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ : Hà-dông : Nguyễn văn Hiền, 27 Bd République. Namđinh : Thủ 269 Paul Bert, Việt-long 28 Champeaux. Thành phố : Gi Long 71 Grand' Rue. Hảiđường : Nguyễn duy Bán 17A Maréchal Foch. Hảiphong : Mai Sinh 60 Paul Doumer. Uống bì : Nguyễn văn Lê. Thủ nguyễn : Trần văn Kinh A enue Bắc kạn. Hưng hóa : Khánh Thịnh Rue Đề nhất. Ninh binh : Ich Trí 41 Rue Marché. Chợ : Ô văn Kim. Bắc kạn : Trương phúc An Rue Galliéni. Bắc Mục : Trần văn Ngọ. Cao bằng : Nguyễn văn Hòa 93 Maréchal Foch. Phulangthương : Đoàn thị Trà 54 Đingo Đường v. v.

CUỐN SỔ



Thái-Bình — (tin cánh chuồn)

Theo nốt phương pháp trị dân khác ông phủ Lân, ông huyện Phu Dực không «dâng» nhưng chỉ đánh đập và bắt quỳ ở công đường. Hai lý trưởng xã Thanh-mai và Hưng-nhượng đã được ngài thực hành phương pháp cai trị ấy. Kết quả rất tốt. Họ và 16 Tông lý Dực-Linh, Tô-xuyên đã mang triện nộp trả Chính-phủ.

Thái-Bình — (lại tin cánh chuồn)

Trong buổi họp có ông công-sứ chủ tọa, thằng hội viên hang tinh phản đối việc Chính-phủ Bắc-kỳ cho phép Ngò-văn-Phú và một nhà tư bản mua chiếm bãi Tân-bồi của dân nghèo. Ông Tông đốc Ny-bá-Tiệp can thiệp, nói: «Việc ấy đã qua rồi, không nên đả động đến nữa». Ngày hôm sau, tin này truyền ra, ông Tông-đốc nhận được rất nhiều điện tín khen ngợi và biểu tình của những nhà tư bản sắp đi chiếm đất.

Hưng-yên — (tin cánh chuồn)

Ông phủ Lê-văn-Lân bị can về tội đánh và đá chết Giang-văn-Hồ. Theo sự thực (của ông), ông chỉ dâng Hồ thôi. Hồ chết, là vì có nhiều bệnh. Vụ án chưa kết liễu. Ông phủ Lê-văn-Lân đã nhất quyết từ nay, trước khi «dâng» một tên dân nào, ông cho tên ấy đi khám đốc tờ xem hắn có đủ sức khỏe, và bắt hắn lâm bô thát nhiều đâ.

Thanh-hóa — (văn tin cánh chuồn)

Dân làng Đa-si phủ Đông-son, dân ông, dân bà, con trẻ kéo nhau đến Tòa sứ nhờ ông sứ nhắc ông phủ Đông-son trả 53 lá phiếu công thai họ đã góp nhau vào mua. Từ mấy tháng trước, dân phủ huyện lan cạn đã nhận được phiếu rồi. Ông sứ lập tức nhớ ra và đã lập tức tìm thấy 53 phiếu ấy trả dân Đa-si.

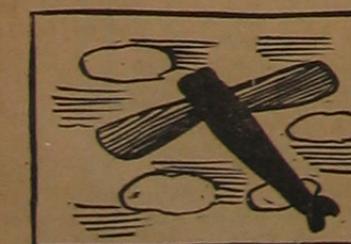
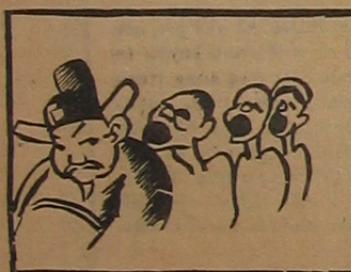
Sông-cầu — (văn tin cánh chuồn)

Ông phủ Phú yên Phạm Lương Hảm xâm thiêu 7 nghìn bạc thuế diêm năm 1937. Việc phi pháp ấy đã qua rồi, dừng đâ động đến mới phát.

Nam trều không nghĩ thế. Nên ông Hảm đã bị giải chức và đổi về Huế.

Huế. — Đức Bảo Đại đã dùng tàu bay sang Pháp.

của TÔ TÙ



Ô Người

Rượu

HINH NHU người ta mới tìm thấy một phương thuốc rất hiệu nghiệm để chữa bệnh nghiện rượu. Phương thuốc ấy là rượu.

Ngày trước chữa cho khỏi nghiện rượu thật là khó. Người nghiện nếu đột nhiên bỏ rượu không uống tất sinh ra ốm đau, có khi hóa điên.

Bây giờ người ta nghiên ra rằng nếu lấy rượu tiêm vào mạch máu người nghiện thì người nghiện bỏ rượu được không thấy thèm nữa mà cũng không sinh ra chứng bệnh khác. Ông đốc tờ Brueil đem phương pháp ấy chữa cho 150 người nghiện, hiện đã cứu khỏi được cả 150 người ấy.

Phương thuốc ấy được người ta chú ý lắm. Nhưng chắc là không thể đem dùng được ở bên nước ta, vì nếu dân không nghiện, thì rượu ty không bán làm sao được, mà rượu ty không bán được thì còn đâu là lối của mấy công ty nấu rượu và tiền thuế của chính phủ.

Cho nên ở đây người ta dùng một phương thuốc khác cũng hiệu nghiệm như thế mà ít hại cho công quỹ và cho túi bạc của chủ hãng nếu rượu hoa, là đáng lẽ tiêm rượu vào mạch máu vào người nghiện thì đem dỗ rượu vào mồm họ. Cứ thế mỗi tháng một chai bồ, thì rồi thè nào cũng khỏi, không chóng thì chầy: chày lâm đến lúc cết chứ sợ gì.

Bảy nghìn bạc

Có tin ở Sông cầu, một lín phong cảnh đẹp nhất ở đường trong, rằng Ông Phạm Lương Hảm, tri phủ Tag Hòa, mới bị giải chức và bị đổi về Huế về việc xâm thiêu gần bắc ngàn đồng bạc thuế diêm trong họt ông trọng nhân. Theo báo Trung Bắc, thì sự xâm thiêu ấy đã xảy ra từ năm 1937, nhưng mãi đến bây giờ nhân việc lập lại sở bộ thuế diêm theo giá ngạch thuế lệ mới, nên việc mới bại lộ.

Nhưng đã chắc chắn ông phủ ấy tiêu lạm tiền Tha? Nếu quả ông oan, thì rõ ràng triều đình sẽ rõ sự trong giá trảng ngắn của một ông quan thanh liêm quá đât.

Nhưng nếu thực ông đã bỏ túi số tiền kia, Triệu đình cũng nên nghĩ lại



cho ông nhở. Vì ta còn phải tự hỏi ông đã dùng số tiền ấy làm gì mới được. Có phải là đi xâm ô-lô thật đẹp, mao quẩn áo thật sang cho quan bà, cho công tử, cho tiểu thư để tỏ diêm cho

dẹp cái ghê làm quan không? Hay là vì ông không nỡ ăn tiền của dân, cần tiền nên hối đắc đĩ phải lắng tiền công?

Nếu thế, thì tội của ông cũng nhẹ đì một vải j hàn.

Làm sao thê nhỉ?

AI cũng biết ông Trần văn Lai, một viên y-sĩ lành nghề, một hội viên thành phố tận tâm, và một đảng viên của đảng Xã-hội. Nhưng ông cũng là một viên chức nhà nước nua.

Cho nên cái nỗi làm hại cho cái kia. Ông được cử làm hội viên phát bộ sang Phi Châu điều tra xem có thể di dân Annam sang được bên ấy không. Thế nghĩa là lúc đó, Chính phủ cho ông là một viên chức tốt.

Nhưng.. ở Phi Châu, ông lại ủy quyền cho ông (hương), để từ chức hội viên thành phố, phảu khung sự bất bình đẳng giữa hội viên tây và hội viên ta... và lúc điều tra xong, ông lại kể luân rằng dân Annam không thể dem di sang Phi Châu được, vì không hợp thủy thổ.

Thế rồi đến lúc về, chưa đến bến Saigon, ông đã nhận được giấy đổi ông sang Lào. Thế nghĩa là lúc về, Chính phủ cho ông là một viên chức xấu.

Nhưng, từ lúc ông đi đến lúc ông về, ông đã làm việc gì dính dáng đến công việc trong sở của ông đâu, ông đã mồ sê ai đâu, mà đột nhiên đương tốt ông hóa ra xấu?

Thật là khó hiểu. Hay là dễ hiểu quá. Người ta đã muốn phạt ông Lai viên chức, vì việc làm của ông Lai, công dân. Người ta đã quên mất rằng một viên chức, vừa có thể làm đủ chức vụ của mình, lại vừa có đủ tự do để làm bôn phận công dân của mình nữa. Người ta đã làm một sự bất công.

Nhưng ông Lai đã đệ đơn xin nghỉ giả hạn không lương, nghĩa là ông đã cưới vào mũi kẽ đã làm sự bất công kia.

Ông «gó cửa lòng»

ÔNG LƯƠNG NGỌC HIỀN có mối một đức tính: là cháu nội của cụ cù Lương văn Can.

Và ông có mối một sở thích: là làm ông chủ báo có tài.

Nhưng không phải là cháu nội cụ cù Can mà dù hồn thành ông chủ báo có tài. Còn cần phải thông minh nữa kia. Nhưng điều đó ông không được thường lầm thi phải.

Dẫn sao một hôm báo «Nước Nam» ra đời. Đọc ngược, đọc suôi, người ta không hiểu nó ra đời để làm gì. Nó không về tả, nó không về hứa, nó cũng không ở giữa nữa, nó không phải là một tờ báo thông tin, nó cũng không phải là một tờ

và việc

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

bảo chính trị hay văn chương, hay trào phúng: nó chẳng ra cái quái gì hết.

Tuy vậy, ông Hiền sung sướng lắm. Vì ông đã có thể nêu lên mấy chữ lớn: Chủ nhiệm: Lương ngọc Hiền, Chủ bút: Lương ngọc Hiền. Tuy rằng ông mà làm chủ được cái bút của ông cũng là một điều khó: chẳng thể mà, muốn tăng giá báo từ 3 lên 4 xu, ông đã cả gan viết: « Gó mảnh vào cửa lồng » của độc giả.

Có người không biết ngờ là ông ra báo « Nước Mâm ». Ông chỉ cười ngạc nhiên không trả lời. Ông bảo rằng hai chữ Nước Nam cao quý của người ta lại đam xô xiên. Nhưng cứ như ý tôi, thì ông nên nhận lấy hai chữ « Nước Mâm » còn hơn. Vì nó còn được cái mặn mà !

HOÀNG ĐẠO

Ông vu cáo Lê Tràng Kiều

TRONG một số N. N. trước, tôi nói đến ông Lương ngọc Hiền, cháu cụ Cù Can, là vì ông Hiền đã công nhiên có cái lỗ bịch dùng tên cụ Cù Can để cõi đồng cho việc tranh cử của ông. Ông Lương ngọc Hiền trong kỳ ứng cử nghị viên vừa qua đã phát ra những lá phiếu đúng nguyên văn như thế này:

LƯƠNG NGỌC HIỀN

Cháu cụ Cù Can

Làm thế, ông Hiền tưởng mua được cảm tình của cử tri. Nhưng cử tri phần nhiều đều thấy đó là việc lợi dụng rất ngờ ngần. Một người ngờ ngần như thế mà ra tranh cử, rồi lại đi làm báo, cũng viết bài, cũng bàn luận, tất nhiên là làm cho người ta

(Xem tiếp trang 20)

buồn cười. Tôi buồn cười và tôi chế cái ròm của ông Lương ngọc Hiền.

Tôi thuật lại một việc mà công chúng Hà-nội đã biết. Cái câu Lương ngọc Hiền chán cu cù Can, ông Hiền đem nêu lên như những chức tước hay một thứ huy chương. Chính ông Lê Tràng Kiều cũng biết thế. Biết thế nhưng ông Lê Tràng Kiều cũng cứ bảo rằng tôi dã « bới đời tư » ông Hiền ra !

Fòi vin vào tiếng vu cáo ấy, ông Lê Tràng Kiều lại viết những lời thô tục khác trong báo T. T. T. N. vừa rồi có ý sỉ vả tôi, và sung sướng tưởng thế là đặc sách lầm.

Ông không ngờ rằng những hàng chữ ông viết ra trong lúc tức tối không làm thiệt hại được đến tôi, trái lại chỉ là một chứng cứ để người ta thấy ông có những tâm địa đen tối.

Xưa nay, len lỏi vào làng báo, ông Lê-tràng-Kiều chỉ dùng toàn những mưu ngầm, những mánh khóe bẩn tiện để nói xấu bạn đồng nghiệp. (Bao nhiêu việc tron hèn tôi không rõ nói đến). Mỗi lần ông « công kích » là một lần ghi thêm lên mặt giấy một vết bẩn của tâm hồn ông. Nhưng ông Lê Tràng Kiều vẫn ngac nhiên. Ông không hiểu tại sao sự nghiệp của ông — cũng như ông — cứ bị người ta rẽ rúng khinh bỉ mãi.

Thể Lü

Mê Ly

A I cũng biết Đông dương ta được cái hân-hạnh có mặt ở Hội chợ Quốc-tế San Francisco bên Mỹ. Và được cái vinh dự có một chàng sinh trai

(Xem tiếp trang 20)

Tình hình Âu Châu. — Đại sứ Ý ở Luân-dôn vừa đọc diễn văn công kích kịch liệt Anh và Pháp nói rằng từ xưa tới nay bất cứ lần nào Ý phải bảo vệ quyền lợi của mình là hai nước làm ngang trễ.

Hai đại sứ Nhật ở Bá-linh và La-mã xin từ chức vì chính phủ Đông-kinh không ký hiệp ước bình bì với Đức-Ý — nói rằng chính sách của chính phủ khiếu bô khô làm việc — song thà tướng và ngoại trưởng Nhật cố nài họ cứ giữ chức.

Tình hình bang giao giữa hai Chính phủ Dantzig và Ba-lan vẫn căng. Hai bên vẫn công kích nhau kịch liệt không bên nào chịu nhường bước.

Hiệp ước Anh-Pháp-Nga có hy vọng thành lập nay mai. Hiệp ước tương trợ Pháp-Thổ cũng sắp lập xong.

Trung Nhật chiến tranh. — Một

trận Hoa-trung đã tạm yên. Theo tin Nhật, bốn sư đoàn quân Tào ở Hồ-nam biên bị quân Nhật vây. — Ở biển Giời Mân-Mông luôn luôn có những cuộc xung đột của hai bên. Quân Ngoại-Mông bị đánh lui, ngoài 40 phi cơ bị quân Mân hạ. Tràng-khánh lại vừa bị non 3 chục phi cơ đến ném bom, xong số thiệt hại không mấy. — Chiếc tàu « Aramis » của Pháp vừa bị quân Nhật giữ ở Hương-cảng.

Một chiếc tàu Đức Thuỵ-hải cũng vừa bị giữ lại khâm. — Tình hình Cờ-lông — dù vẫn gay go. Anh, Mỹ và Nhật đã hội họp để xét những việc lôi thôi ở đây, xong Nhật bác lời đề nghị của Anh, Pháp, Mỹ về việc rút quân đều nhau. — Nhật-Nga cũng bác lời kháng nghị của nhau về những việc lôi thôi ở biên giới Nga-Mân.

(Xem tiếp trang 20)

NÉN ĐÓN XEM

LOẠI SÁCH RÈ TIỀN

SÁCH HỒNG	1
Gia độc nhất 1 hào	1
SÁCH HỒNG	9
Gia độc nhất 1 hào	3
SÁCH HỒNG	9

LOẠI SÁCH RÈ TIỀN

NÉN ĐÓN XEM

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

ĐÃ CÓ BÁN

(Cuốn sách đầu tiên trong loại NĂNG MỚI)

BÙN LÂY NUỚC ĐỘNG

của

HOÀNG - ĐẠO

GIÁ Op.20

CÂU CHUYỆN hàng tuần

H AI khói, khói dân chủ và khói độc tài.

Gọi thế cho rõ rệt trái ngược nhau. Và muốn trái ngược hơn nữa thi kêu hai khói là khói giàu và khói nghèo. Hay thiết thực hơn nữa, khói khieu thuộc địa và khói đòi thuộc địa.

hai khói chưa đánh nhau, và không biết rồi có đánh nhau không.

Nhưng hiện đương chơi « tập tầm vông » với nhau.

Trò chơi không nguy hiểm lắm, tuy có vẻ rùng rợn cho người xem. Họ chơi thế này :

Một bên đọc một bài diễn văn rất dài và rất nhiều nghĩa cũng rất tối nghĩa mà người ta có thể tóm tắt: « Tập tầm vông, chiến tranh không? chiến tranh có? Tập tầm vó, chiến tranh có? chiến tranh không? »

Có khiên, bên kia đoán đẽ tim

biết thâm ý bên địch: « Họ muốn chiến tranh hay họ không muốn chiến tranh? »

Đoàn mãi không ra manh mõi, mà ra sao được, bên này liền trả lời bằng một bài diễn văn dài hơn, nhiều nghĩa hơn và cũng tối nghĩa hơn mà người ta cũng có thể tóm tắt: Tập tầm vó, chiến tranh có? chiến tranh không? Tập tầm vông, chiến tranh không? chiến tranh có? »

Đến lượt bên địch tìm đoán thâm ý trong bài diễn văn: « Họ muốn chiến tranh hay họ không muốn chiến tranh? »

Bà bao lâu nay các nước dân chủ thường bối khoán tim hiếu Hitler. Họ không biết Hitler dọa hay nhất định đánh thực. Vì thế, họ còn cố níu lấy hòa bình, mà cho rằng Hitler không thể đủ sức dự một cuộc chiến tranh được. Và vì thế, Anh và Pháp

vẫn không vội sáu sang quân sự, dù đã thấy rõ rằng Hitler đương tăng gấp binh bị.

Mãi tới việc chiếm Áo rồi tiếp liền việc thôn Tiệp, Chamberlain mới cuống cuồng đến phó hội Munich.

Nhưng sau Munich, bén dân chủ lại quay về với câu hỏi cũ: « Hitler dọa nát để chiếm đất hay quả thực Hitler dù lực lượng để thắng trận rồi?

Và nhiều người trả lời một cách dễ dàng, giả dì: « Hitler dọa nát ».

Sự thực, người ta vẫn chưa rõ Hitler dọa hay không dọa.

Nhưng dù Hitler dọa bay không dọa, bén dân chủ vẫn phải phòng bị. Vì nếu biết chắc rằng người ta dọa mà cứ đe người ta dọa mãi thì người ta sẽ dọa mãi. Phải làm cho người ta không dám dọa nữa mới được.

Vì thế, Anh đã theo chính sách hợp tung của Tô-Tần — chử sao? — mà kết liên với các nước nhỏ ở Đông Âu để vây hai nước Đức, Ý.

Bây giờ đến lượt Đức tự hỏi: « Họ định vây minh thực hay họ dọa? Nếu minh chiếm Dantzig thì họ sẽ đánh hay họ sẽ lại im và đe mặc như mấy lần trước khi minh chiếm Áo, chiếm Tiệp? »

Bên thắng là bên biết rõ địch thủ.

Nếu biết họ mạnh hơn minh thì minh điều binh, đó cũng là một cách thắng. Còn nếu biết rõ họ yếu thì còn gi nữa! Cứ việc đánh bừa, hay cứ maul thịnh đe mặc họ dọa mà không bao giờ sẽ chịu nhượng bộ, vì biết chắc rằng họ chỉ dọa chứ chẳng dám lâm gi.

Nhưng biết rõ, đó là một điều khó.

Thà không biết gì con hơn biết là mờ.

Đây, chỉ vi tin ở tờ trình của Lindberg về lực lượng không quân của Đức mà Anh đã chịu lùi bước. Nếu cứ làm già, làm già chử không cần đánh với, thì vị tắt đã có cái nhục Munich, và sự xâm lược Tiệp-khắc.

Bao giờ kết liễu trò chơi « tập tầm vông » thì sẽ có hòa bình hay chiến tranh.

Thể còn hơn.

Hòa bình thi hòa bình hồn, mà chiến tranh thi chiến tranh ngay.

Chử dọa nát như mồi, và tăng binh bị mồi, thì loài người sẽ hóa dien mất, nếu không chết đói về thuế mă nặng nề và sự khủng hoảng của lòn kinh tế.

Khái Hưng

BÀ CHỦ NHÀ CỦA TÔI

TRUYỆN VUI của KHÁI - HƯNG

NGÀY ấy tôi thuê nhà của một người dân bà Pháp lai.

Hôm tôi đến xem nhà, anh Hồ người thuê trước tôi cau có phản nán :

— Khó chịu quá, tôi mới phải dọn đi. Không thể ở được:

Anh kè cho tôi nghe cái tính uất khả ố của « con mụ béo », cái tên quái hóa mà anh hậm hực tức tôi đặt cho bà chủ nhà. Nào những « nó » dởm, nó sinh bà lớn, nó chỉ nè những người giàu sang.

Và anh kết luận :

— Đấy anh thuê nhà của nó đi anh sẽ biết.

Buổi chiều, tôi đến nhà bà chủ. Người bồi đưa tôi vào một phòng khách bài trí rất « sang trọng », nhưng chẳng có một tí gì là « tay ». Toàn đồ An-nam, nào chén sứ, đòn sứ, nào tủ trắc, sập gỗ, nào trường lầu, hoành phi sơn son thiếp vàng, rực rỡ và rói cả mắt.

Tôi nghe chờ độ mươi phút thì nghe có tiếng giầy nện thình thịch trên thang gác. Tôi mỉm cười nghĩ đến một tấm thân béo phúc phịch.

Nhưng tôi hơi ngạc nhiên khi cánh cửa bên mở ra để lộ qua một người dân bà Pháp.. tuổi trạc bốn mươi và « Pháp đặc » với cặp mắt xanh lòi, với cái mũi cao thẳng, với nước da trắng bung. Kè béo thì người ấy cũng có béo, song không đến nỗi quá quắt như tôi tưởng tượng theo lời giới thiệu hàn học của anh Hồ. Bà ta vận bộ y phục trắng cự tay và ngắn tết đầu gối, để lộ ra hai cánh tay và hai bắp chân tròn trĩnh, khiến người ta có cảm tưởng rằng bà ta béo hơn là thấy bà béo thực. Điều tôi nhận thấy ngay không phải là cái béo mà là cái trái ngược giữa người dân bà Pháp và cái phòng khách An-nam, lôi thôi, bèn bonen.

Bà chủ nhà ngồi đầu chào tôi, rồi không chờ tôi ngồi lời, nói gay một thứ tiếng Pháp miền Nam, bảo tôi :

— Ông đến thuê nhà, phải không ? Sao ông biết cái nhà ấy tôi cho thuê mà ông đến hỏi ?

— Thưa bà, người đương thuê mách cho tôi biết.

Thế là bà chủ nhà vớ ngay lấy « cái con người không ra gì ấy » mà cất xe, mà hành bạ, mà

nguyên rủa bằng một chuỗi tiếng bất nhã vừa Pháp vừa Nam Cứ nghe bà ta thì « lão ấy » tuy là con « quan lớn », tuy có ô-tô, có nhiều đồ đạc quý giá, nhưng rất « bần tiện » và nên phải coi chừng. Vì tháng nào cũng phải hỏi đến bốn, năm lượt mới thu được tiền nhà.

Rồi chẳng liên lạc gì, bà ta nhảy ngay sang chuyện nhà và khoe bằng tiếng An-nam với tôi

đây hẳn rồi sẽ xảy ra nhiều chuyện, tôi đoán thế.

Tôi vừa dọn nhà được hai hôm, thi bà chủ đến thăm. Thoạt tiên, bà vào thẳng nơi chúa xe và chun mũi hỏi :

— Ông không có ô-tô ?

Tôi thành thực đáp :

— Không.

— Sao tôi nghe nói ông giàu lắm ?

Tôi chợt nhớ lời anh Hồ : « nó

— Vậy ông không có ô-tô ? Tôi cứ tưởng ông có ô-tô.

Tôi trả lời liền :

— Tôi sắp có.

— Phải, sống thời buổi này phải có ô-tô.. À, ông nhớ nhé, tiền nhà trả trước, và nhất định là mồng một.

Quả nhiên tháng sau, tám giờ sáng hôm mồng một, bà chủ đã cho người dầm lợ tháo lại thu tiền nhà, không phải năm mươi đồng như bà ta đã hứa miệng mà vẫn năm mươi nhăm đồng.

Tôi nghe theo lời người thu tiền, cú trả, vì người này bảo cho tôi biết rằng « con mẹ ấy » nó không chịu để ai kỳ kèo nó hết, hãy trả sòng phẳng đã rồi tìm dịp đòi hạ giá sau.

Cách đây ba tháng, bà chủ nhà lại đến thăm tôi, đến thăm không phải vì quen biết mà vì muốn xem tôi sống ra sao. Bà khen mãi tôi về cái vườn hoa khéo sủa sang và lại có dịp mặt sát người thuê trước ở bẩn như dân « Mèo » (bà vẫn chưa hết thù ghét anh Hồ). Nhưng bà bằng lòng tôi nhất khi vào nơi chúa xe bà trông thấy cái ô tô kinh sáng bóng. Bà trầm trồ hỏi :

— Ông mới sắm ô-tô ?

Tôi không ngần ngừ, trả lời :

— Phải, tôi mới mua.

Kỳ thực, đó là xe của một người bạn đê nhở.

Ngay tháng sau, giấy biên-lai thu tiền nhà chỉ ghi có năm chục. Bà chủ đã ý lời hứa hạ giá thuê khi « biết » tôi giàu sang.

Hắn có người nghĩ : « Biết người thuê giàu sang thì tăng chử sao lại hạ tiền nhà ? » Tôi cũng nghĩ thế, và tôi vẫn không hiểu cái thái độ lả lùng của một người dân bà lả lùng.

Nào chỉ có thế ! Trong luôn sáu tháng, tiền thuê còn tuẫn tu xuống nữa, bốn mươi tám, rồi bốn mươi nhăm đồng.

Nhưng một hôm, vì một chuyện xích mích nhỏ — tôi cũng không nhớ rõ nguyên do tự đâu — bà chủ nhà bỗng không tử tế với tôi nữa, và lại tăng đúng giá cho thuê như đã ghi trong giấy hợp đồng.

Sau hỏi ra mới biết bà ta đã điều tra ở sở cảnh sát và biết rằng tôi không có ô-tô, tôi không giàu sang như bà ta tưởng lầm.

KHÁI - HƯNG



Đá có bán

50 MẪU Y PHỤC PHỤ NỮ LEMUR

ĐỜI NAY tòng phát hành

Một việc đáng chú ý :

Tất cả hương lý làng Phù-Dực (Thái-binh) đồng lòng già triện từ chừ

Vì cớ gì?

Có phải đè tỏ ý phản kháng một ông tri huyện lồng quyền không?

Và có phải, như người ta đồn, viên tri huyện ấy đã làm nhục một người trong họa hương lý?

Hiện chúng tôi đang điều tra tường tận về sự quan trọng này. Bản báo phóng viên, ông Phạm Văn Bình đã về tận nơi

phỏng vấn người làng Phù-Dực và sẽ trình bày với bạn đọc NGÀY NAY nhân quả một việc hùm có dưới chế độ quan trường.

BỐN XEM TRONG « NGÀY NAY » SỐ SAU



— Chứng mấy năm thi có quả ăn được.

TIN VĂN..VĂN của LÊTA

Sự im lặng là vàng.

Câu khôn ngoan này ở đây
lại có một ý nghĩa hơi khác.
Vì sự im lặng là một cách rất qui
đèn, giấu được những cái tăm
thường, ngô nghê, thô thiển của
tri khôn.

Một thí dụ: Người lịch sự kia
xem tranh trong phòng triển lãm.
Người ấy đứng ngâm một tác phẩm
mỹ thuật có giá trị. Ngâm một cách
trầm ngâm, chăm chỉ...

Một người yêu mỹ thuật đấy. Một
nhà thẩm mỹ, và có lẽ một nhà phê
binh sáu sắc nữa cũng nên.

Hắn có tất cả vẻ thẩm thúy của
một người thẩm thúy.

Bỗng hắn nói lên mấy câu, để
phát biểu ý kiến:

— Quá thực!hai trăm bạc một
bức tranh cởi truồng! Họa có tay
nó mua... Mà vẽ nhem nhuốc chẳng
rõ cái gì cả.

Tức khắc giá trị của hắn trút
vội ngay xuống. Cái ý kiến mà hắn
phát biểu lại bừa bộn lộ một tri khôn
hết sức ngô nghê.

Trong làng báo, lинг văn, cũng

không hiếm người bị lời nói làm
hở. Im đi thì ai biết đấy là, đâu?

Bỗng sự im lặng, bao nhiêu người
đã cho ta biết rõ tài lực. Ông Từ
Ngọc lộ một cái tài khôn khéo nhẽo;

ông Lê Văn Trương làm ý

thú thực rằng ông phung sự một

triết lý rẽ tiền; ông Vũ Trọng Can

diễn thuyết để công bố mấy điều

non dài về quan niệm văn chương.

và gần đây, mỗi tuần, ông Lê

tràng-Kiều vẫn tha thiết phơi bày

hết cả tư tưởng của ông: ba hay

bốn ý nghĩ rất rõ ràng và rất kêu (rất

kêu vì rất rõ ràng).

Nhưng ông Lê tràng Kiều là
người khôn khéo. Ông khéo tìm
cho những tư tưởng thiền cận của
ông những giọng thảm thúy làm
cho những cái tăm thường có vẻ
quang trọng, và đem bức tranh vụng
về đóng vào cái khung mạ vàng.

Cũng như hồi nào, ông làm cho
cái thấp hóa cao.

Thí dụ cái trán của ông.

Cái trán ấy thấp bởi Trời sinh.
Nhưng ông làm cho nó cao lên vì
mấy nhát dao cạo hữu ý. LÊTA

Người viết báo



AO NAY người ta bàn
luận nhiều về một tờ
tuần báo kia, chỉ
chuyên sống về cách
dạy nạt người khác
để tổng tiền. Ngoài công việc hành
động ở ngay Hà-nội — cũng đã có
kết quả — báo đó lại phái người về
đóng đô ở một tỉnh lỵ miền xuôi,
để thực hành cái chính sách tổng
tiền. Người ta bảo rằng ở nguyên
một tỉnh ấy, số tiền họ kiếm được
có tới hơn hai ngàn. Người vài
chục, kẻ năm ba trăm. Tại sao
những người này lại chịu mất tiền
một cách dễ dàng như vậy? Người
thì muôn cho êm chuyện, người thì
sợ tai tiếng lôi thôi. Có lẽ những
người bị tổng tiền đó toàn là người
có những chuyện không hay cần
phải giấu kín, và sự họ chịu rời tiền
cũng là một việc bất đắc dĩ. Nhưng
dù thế nào mặc lòng, cái việc dọa
nạt tổng tiền vẫn không mất được
cái tính cách hèn hạ và dàn thủi
của nó.

Các nhân viên của tờ báo kia làm
tiền kẽ cũng đã lâu rồi, cho đến
gần đây, một người chính trong
bọn họ vì kinh địch với một họ có
thể lực (bởi rât giàu), xuất nứa đã
bi bắt bỏ bóp. Và tên đó, cùng bà
mẹ, đã phải đến lạy sống người mà
họ định tổng tiền hai lạy hồn hôi,
và ký giấy cam đoan từ giày xin
chứa.

Trước tờ báo này, chẳng đã có
như vụ tổng tiền khác rồi sao?
Vụ Dương trung Thực và Khuông
hữu Tài. Vụ Ng. Văn X. (tôi quên
mất tên) tổng tiền ở Hải-phòng; ấy
là kẽ những vụ đã bị bại lộ. Còn
biết bao nhiêu những vụ ngầm ngầm
nữa, ví dụ như trong dịp đánh bạc
ở chợ phiên Nghĩa-Dũng, một phỏng
viên tờ báo hàng ngày đã điền
nhieu đến lịnh phân trăm bạc, đền
công cho sự «im lặng» của nhà
báo. Nhưng một ông phóng viên thứ
hai cũng của tờ báo ấy, lại đến xin
tiền không được, bèn về viết bài.

diêm BÁO

Áy thế là tờ báo kia công kích chợ
phiên một cách hàng hái và đặc
biệt.

Bao nhiêu, bao nhiêu nữa, mà
chúng ta không biết. Đến nỗi sự
tổng tiền đối với nhiều người
thường, đã hồn như một công việc
cốt yếu của nhà viết báo.

Tôi không bao giờ quên được,
một hôm một người quen biết nói
tôi lại giữa đường thủ thi bảo thầm:
— Ngày nay, sắp có tiền tiêu rồi
— ? ..

— Con bé vừa nói đe xong.. còn
đòi hoa hòn.. Cứ đến dọa nó thế
nào cũng được dám chọc hạc. Chắc
chỗ lầm...

Khô cho bác ấy! Hôm đó bác
không hiểu tại sao tôi lại yên lặng
đự ra đì, và có lẽ bác không thấy
tôi có nét mặt của người lầm giọng
sắp buôn nón..

Có thể như thế được ư? Làng
báo ai vào cũng được, không cần
phải có bằng cấp hay thi cử gì. Đó
là cái cao quý của làng báo, nhưng
cũng là cái nguy hiểm nữa. Mà
trong hiện tình làng báo của ta, cái
nguy lầm nhiều hơn. Điều nhận
xet đáng buồn này, chúng tôi phải
can đảm nói ra. Vach áo cho người
xem lưng? Không, một sự thực
không cần che dày. Và một phần
nguyên nhân có lẽ ở cái chế độ báo
giới bây giờ, khiến cho những
người tài giỏi không được xuất bản
báo, cái quyền này phần nhiều
nhưng kẽ không xứng đáng hay
được hưởng hơn. Khi chúng ta thấy
những người không có chút tư cách
giả làm chủ báo, chúng ta còn đợi
lâu gì mới đoán được tư cách của
các người làm công, và công việc
của tờ báo nữa?

T. S.

30.000 chemisettes

Nhà dệt CU GIOANH hiện thời
đã chế tạo hàng tháng tới
số áo đó để bán buôn cho
khắp các cửa hàng trong xứ.

Manufacture

CU GIOANH

70, RUE DES ÉVENT/LS,
HANOI — TÉL. 525

ĐI NGHỈ MẮT

CHỒNG — Năm nay mợ định đi nghỉ mát Chapa, Tam-Đảo
hay Đồ-sơn?

VỢ — Năm nay em chả định đi đâu cả, ở nhà chỉ mua hộp
PHẤN THUỐC SOA RÔM « CON GÀ » Op.10 để chiều chiều khi
tắm xong, ta soa cho ta, cho con ta, xem có trắng, có mát, có
thơm, có thích hơn đi không!!

CHỒNG — Phấn ấy mua ở đâu?

VỢ — Ở các nhà đại-lý Rượu Chồi Hoa-kỳ và Phòng-Tich
Con Chim.

CHỒNG — Thế mua vài hộp đem đi thì mợ đi chứ?

VỢ — Còn nói gì nữa!

1.000
cái mành trúc
« Oforêstor »
bán trong hai tháng

Gần khắp các thị trấn to ở
Đông-Pháp đều có mua buôn
vì dễ bán và có nhiều lãi.

Những đám cưới, đám thọ
mà mùng nhau bằng mành
trúc « Oforêstor » thiệt
là hợp thời và quý giá.

Mua buôn, mua lè,
đặt thửa theo ý muốn

VIỆT-HÓA

31, Sinh Tù — Hanoi

Ôxá gửi linh hóa giao ngan tiện lợi

Bón coi

Dưới mắt tôi

Phê bình văn học
Việt-Nam hiện tại
của
TRƯƠNG - CHÍNH

Giá 0\$50

Hồi tại các hiệu sách lớn

Một địa chỉ các bà, các
cô nên nhớ



là nhà chuyên môn làm áo lâm
đã lâu năm, có nhiều kiểu áo
món chế rất đẹp, làm bằng
laine bền màu.

Mặc vào tôn hết vẻ đẹp thân
thề.

GIÁ HÀ

TRĂNG NGÀN

TIỀU THUYẾT NGÀN của THẾ LÚ

(Tiếp theo)



MỘT diệu ngan bằng
phang kéo dài ở đoạn
dầu, dần dần nâng
cao lên để rồi dần
dần lại hạ xuống
thành những lời bài.

Câu hát là một câu tự tình quen
tai, vì bao giờ cũng được người
ta nhắc đến. Lời bài dù ngọt và oán
trách, trong đó tình yêu nhau ví
với cây cối và nước mưa nhuần.

Tuân dè ý đến giọng hát hơn đến
ý và lời. Anh nghe bằng cái tai chăm
chú của « bà nghè » và thầm phê
binh những chỗ lợi khéo đưa dầy.
Anh cũng lựa cho giọng mình hòa
theo giọng hát, bỗng câu đáp lại bắt
dầu ngay trong một đám người
cách đó không xa. Tuân ngẩn nhìn.
Anh hết sức chăm chú nhìn. Anh
phảng phất có cái ý mong tìm thấy
Thay trong đó.

Câu đáp chưa hát rứt, Tuân đã
nắm lấy Cang như người hoảng sợ.

— Gì thế, thầy ký?

Tuân chưa đáp vội, anh đợi cho
tiếng hát rứt hẳn.

— Thầy ký, gì thế?

Anh hồi hộp trả lời:

— Thay! Có lẽ Thay đây rồi... Ô ! ..

Rồi Tuân thong thả đi lại gần bọn
con gái thồ.

Bọn này họp lại bên đường đất nhỏ
men bờ ruộng. Bốn, năm người ngồi
thành hàng trên một khúc cây lớn
người ta dán vè đợi xe làm ván và
lúc đó đặt nầm rấp vào cạnh một
khóm trúc lừa thưa. Hai, ba người
nữa ngồi nón hắp dưới đất.
Dưới ánh trăng lặng lẽ, màu khán
áo họ là những bóng lam tối trong

đó điểm những mảnh sáng chói
của màu yếm trắng, những ánh
hạc của đồ trang sức và thứ màu
diệu mềm êm ám của những khuôn
mặt và những bàn tay. Tuân gần
tới nơi thì chậm bước lại. Một
người trong bọn nghiêng đầu trên
vai người ngồi cạnh đang thẩn thờ
liếc nhìn lên vành trăng treo lơ
lửng. Những người khác ngồi
thẳng, vẻ thân thiện bình tĩnh và
hình như đang nhớ lại những
giọng điệu đã mất trong khúc hát
vừa rồi.

— Họ thấy Tuân đến gần không ai
ngạc nhiên hoặc tỏ vẻ bối rối.
Thoạt tiên anh hơi lấy làm lạ,
nhưng sau chợt hiểu: họ coi anh

cũng như mọi người đàn ông
thường. Bộ y phục sơn dã anh
mặc trên mình quả nhiên đã tránh
cho anh những điều kỳ.

Tuân đứng lại cách họ năm, sáu
bước, lòng hồi hộp, nhưng anh chăm
chỉ giữ dáng điệu tự nhiên. Anh
ngоanh lại thì thấy Cang theo sau
cũng vừa tới nơi. Hai người rủ
nhau ngồi lên mép đường, như đê
chờ dịp bắt chuyện với họ.

Một vài tiếng cười nhỏ trong bọn
con gái: họ vừa si sảo binh pharmor
và như chè riêu anh. Tuân cũng
khé cười và bắt đầu thấy vui làm
hơn trước. Tuân đang tìm một câu
nói cho hợp lý thì những tiếng
ngân dài lại vừa nói và đưa lại từ
phía cầu: bọn đàn ông đã tìm được
câu bắt đáp. Hai tiếng gọi khẽ:

— Thầy ký...
Người bạn thồ của anh thân mật
ngồi áp ngực sau vai Tuân và ghe
miệng tào tát anh:

— Thầy ký... Thầy ký tìm thấy
chưa... ?

Tuân chỉ mím cười. Anh giữ
tay Cang ra hiệu cho hắn im
để không làm lú vú, nhưng anh vẫn lặng thinh và

thấy một thứ vui thú khác thường
được giữ riêng cho mình cái sung
sướng anh vừa gặp...

Tuấn đã "tìm thấy"!

Tuấn đã nhận thấy trong những
hình bóng như hiện hiện dưới trăng
kia — nhận bằng đôi mắt châm chỉ
của người tìm tới cũng như bằng cả
giác quan của tâm hồn mong mỏi.
Anh đã nhận thấy một tấm thân,
một khò người, một khuôn mặt mà
anh quyết không thể nào lầm lẫn
được. Anh đã "thấy đang ở gần
Thay".

Thoạt nhìn, người thiếu nữ không
cô vẻ gì khác thường giữa đám bạn
gái. Nhưng cái khác thường đó chỉ
có Tuấn phân biệt được. Thay ngồi
thẳng thắn, hai tay đặt nhẹ nhàng
lên một đùi. Mắt cô ta vuốt tay lồng
lẽ; mắt nhìn lồng; tai nghe ngóng;
thinh thoảng mới chỉ hơi nhích
một khò cười thoảng qua.

Tuấn tưởng lại cái cảnh tượng anh
bắt chợt trước đó nửa giờ bên bờ
suối. (Anh thấy mới độ nửa giờ mà
hình như đã qua một khoảng thời
gian lớn, và người thiếu nữ cũng
hình như không còn nhớ gì.)

Tuấn chợt dè táp đến những ý
tưởng của mình. Anh ngạc nhiên
thấy sao mình có thể nghĩ được vẫn
vẫn đến thế. Tình cảm của anh, kể
từ lúc ở nhà ra đi, như đầm đìu
vào một nơi sương gió mơ màng.
Tuấn bắt cười thầm. Anh tự bảo:

— Mình thức mà như sống trong
giác mộng.

Anh thở một hơi mạnh mẽ, ngồi
ngay lại, cẩn thận sờ sảng như ruồng
đuôi thú khói mây mông mị chờn
vợn cỏn bám quanh mình.

Càng tưởng anh không muốn ngồi
nữa. Hắn bàn:

— Về thôi nhé.

Anh khẽ hỏi:

— Cái gì? Về à? Không...

Và lúc đó sức như tỉnh ra, Tuấn
mới biết rằng trên kia, từ phía bạn
đàn ông trên cầu, những câu hát
diệu dài vẫn chập chờn đưa lại
từng tiếng thản thờ và nán nỉ. (1)

Những câu đó anh không những
biết nghĩa, Tuấn lại đã thuộc
lòng.

Qua sông nước chảy đều đều
Một con thuyền nhỏ buông cheo
cho suối.

Không duyên như chiếc thuyền chói.
Bạn ơi sao chẳng kết đôi vợ chồng?

Tuấn lựa giọng khe khẽ họa theo
cả câu sau cùng.

Điệu hát não nùng, cùng với nỗi
nhớ tiếc than vẫn mơ hồ ngụ trong
những lời ví von mộc mạc khiến
cho Tuấn thấy lòng thêm lâng lướt.

Anh ngừng lại để đợi.

Ánh trăng như thêm rạng rỡ. Gió
phè phẩy thổi, đưa lại sự dịu ngọt
vô về. Tuấn nhìn người con gái
bằng con mắt áu yếm nồng nàn.
Tất cả thứ tình cảm mặn dang dở
và dễ dàng đều làm rung động tâm

(1) Những câu lục bát trong tiểu thuyết
này đều thoát dịch & lời ca dao thề.

bồn hoa mỹ của anh. Con người
văn minh trong Tuấn bấy giờ được
hưởng những giây phút trong trẻo
đơn sơ nhất trong đời tình cảm.

Tuấn bỗng thấy khắp người gợn
lên. Trái tim se lại.

Những diệu ngàn vừa lên tiếng
như những vang âm còn sót lại của
khúc hát vừa qua.

Rồi liền đó, ngay từ chỗ Thay
ngồi những câu ai oán tự tình lại
tiếp:

Ngồi trong trang sáng mộng mèn
Ban ơi, biết ngõ tâm tình cùng ai?

Nghĩa duyên mây gió ngâm ngũi
Con chim bay lượn bầu trời sương sa.

Tuấn cảm động sương sướng. Tâm
hồn anh như mở ra trước một luồng
gió sáng đẹp. Má luồng gió ấy bình
như đưa lại bởi những lời chiêu
gọi của cái miệng xinh xắn kia.
Tuấn mỉm cười tự nghĩ: «Cái miệng
xinh xắn của người thiếu nữ có cái
tên cũng xinh xắn: là Thay.»

Thay hơi người đầu lên. Khuôn
mặt tròn gòi anh tráng, như phỏng
lại đúng cái khuôn mặt rõ ràng mà
lần đầu tiên anh được thấy bên bờ
suối.

Thay như quên bẵn mình trong
lúc cô ta hát.

Nghĩa duyên mây gió ngâm ngũi
Con chim bay lượn bầu trời sương sa.

Tiếng kêu theo gió xa đưa
Tiếng kêu theo gió báy giờ còn vang

Càng hát, giọng càng thêm dồi,
Thay lấy vạt áo đưa lên mép khẽ
lau và như quên buông xuồng. Cố
đưa ngực lên dòn thêm hơi thở.
Khúc hát ngừng lại một chút rồi lại
nối theo:

Duyên dày, bạn hối có thương
Dừng chân xin chờ với vàng lia xa.

Tuấn không nghe hết đoạn sau,
anh kéo tay Cang gọi trong một hơi
thở:

— Cang à.

— Hả?

Anh thấy hối hộp quá, ngâm
miệng lại chờ suối ngọt ngon.

— Cang này!

— Hả, cái gì?

— Tôi... lượn nhẹ...

Anh với giữ người bạn lại, vì hắn
chưa nói to. Anh tiếp:

— Tôi lượn... nhưng anh nâng
giọng cho tôi, nghe không... Đài
rồi... Họ hát xong rồi... Cần thận

đây nhé.

Hai câu đoạn sau đã rút. Bọn đàn
ông Thò phía cầu chưa ai lên tiếng
đáp và Tuấn chắc họ tìm được câu
đáp cũng còn lâu. Anh nắm chặt
lấy tay Cang và nhẹ nhàng ngắn
lên mấy nhịp. Tuấn thấy đúng giọng
và được những cái gật đầu của
Cang khuyên khích, liền nâng cao
bản mấy tiếng đầu:

— Nghĩa... duyên... sám...

Vẫn vắng lường tư than đuổi lầm...

Giọng anh ám và trầm. Hơi ngắn
dèo và dồi dào lựu được rất đúng
cái điệu binh lảng đáp dòn và mông
memb áo náo. Tuấn đã có công tập
được thử tiếng vang dài theo gió
anh nhận thấy trong tiếng hát lượn
và đã nhiều lần được những người

Thò hát giỏi thành thực ngọt khen.
Lần này là lần đầu tiên anh đánh
bạo bát với bạn con gái. Vừa hồi
bộp vừa phán khói, Tuấn mồi lúc
một nồng cao giọng khiếu ebo câu
hát rung động lên một điệu bất ngờ.

Nhớ nhau than gió than mây.
Nhớ nhau dâng dâng những ngày
mênh mang...

Trong lúc nghe tiếng mình, Tuấn
biết rằng bạn con gái đang lắng tai
nghe. Một vài cử chỉ khẽ động trong
những hình im lặng ngồi kia có
những ý nghĩa riêng đến vuốt ve
lòng tự ái của Tuấn. Anh khoan
thai đưa những lời ân ái trong một
diệu êm đềm, vừa ngọt ngào
vừa thấm thía:

Nhớ thương trong đám mây vàng
Hát lên bài hát nhịp nhàng mà
nghe

Não nùng tiếng gió đêm khuya
Vân vơ nhường vần đi về cùng ai.

Tuấn hiểu rằng câu hát của anh
chọn lọc hơn và thiết tha hơn. Tình
cảm của tâm hồn lại giúp thêm sự
não nùng cho giọng điệu. Anh dỗi
đi một vài chữ cho hợp lý, và sau
cùng, hưng khởi thêm phong phú,
anh phỏng theo câu sẵn dè đặt lại
những tiếng tự tình. Hồn thơ thức
dậy trong lòng áu yếm đê mê và
chirá đầy trăng gió.

Trăng cao, cao ngắt trời xanh
Quên sầu đi nói chuyện tình duyên ta

Hát lên, cho tiếng cao đưa,
Cho lòng anh luồng lồng lờ trong
sương

Đó là những lời thử thách mới
mè tuy vẫn hoa. Tuấn đưa mắt
nhìn. Anh thấy rõ ảnh hưởng từ
văn chương là tai này trên vẻ im
lặng say sưa của bạn con gái thò.

Anh đợi một lúc ngắn, đưa hai
tay ra phía sau lưng, ngực ngửa lên
trời, hai mắt lại chăm chằm theo
đám mây qua, rồi như người than
hở với mặt trăng, anh nhắc lại
những ý trên trong những câu hát
khác:

Gió đưa đưa mãi bên nương
Bạn ơi, anh chỉ những thương cùng
sầu,

Đợi chờ nào thấy ai đâu
Chán trời trăng đã ngả đầu non tây...

Tuấn thoáng mỉm cười. Nhìn
tiếng thút giục trong bạn thiếu nữ,
Tuấn không nghe rõ nhưng cũng
đcán ra:

— Thay! Hát đi thôi...

— Ủ Thay hát lên đi...

— Ph้าย! Không!

— Ô! Sao lại không?

— Sao Ché không hát?

— Thay hát giỏi hơn...

Tuấn đoán thấy cả sự bối rối của
Thay, và sự bối rối đó có thể là một
phản thường không thường cho một
chàng con trai tốt giọng.

Những tiếng sì sò bỗng im bặt.
Tuấn hiểu ý. Anh đợi, và đợi
lâu. Giọng ngâm vừa cắt, anh cũng
nhận được ngay và nhận thấy cả
những hơi nhô và run run của lòng
cảm động.

(Còn nữa)

The Lữ

Tại sao uống thuốc hoài mà không khỏi?



Uống thuốc hoài mà không khỏi
là bởi quỷ ngài không chữa thuốc.
Mỗi khi rủi có bệnh, hãy lựa cho
được thuốc chuyên môn mà dùng.

Trong Nam, thuốc ho, điều kinh
của hiệu PHỤC-HƯNG Y-QUÂN
Cholon bào chế được tin dụng
nhieu là nhờ cái đặc biệt thuốc
chuyên môn, trị mau le, dứt tuyệt
và dễ uống. Chúng tôi xin giới thiệu
với đồng bào ở Bắc, hãy dùng thử
một số bài thuốc của hiệu
PHỤC HUNG.

Bắc-phế linh dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho
khén, có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có
thai ho, đẻ rồi ho sản hậu. Ho lâu
năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có
huyết. Ho lao. Hai bả vai đau, đầu
xây xẩm, mất ngủ, ón lạnh, xót xa
trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24
giờ. Giá mỗi hộp 1p00.

Phụ nữ bắc yến

Trị kinh nguyệt không đều, hay
trời sụt. Huyết kinh bầm dột, huyết
kính khí nhiều, khí ít. Tử cung
sưng, có mủ, đau trắc dạ dưới,
huyết trắng ra nhiều. Người mất
máu, mất xanh, đau thất lung.
Uống trong 1 hộp Bach-yen-hoan
thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết
Bach-Dai. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p00

Cố-tinh ích-tho

Chuyên trị bệnh Di tinh, Mộng
tinh, Huyết tinh. Các chứng bồi hộp,
choáng váng, đầu xây xẩm, bết liền
trong ngày đầu. Uống trong một
hộp thì hết đau mỏi các khớp
xương, không còn đau lưng, lòng
thấy băng hái, làm việc phần chấn
hơn leon, không biết mệt, hết mộng.

Bệnh nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2
hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng hơn 5,
7 năm, uống nhiều lầm 5 hộp là
không còn tái trở lại nữa. Cái đặc
biệt của thuốc Cố-tinh ích-tho là ở
chỗ bình không trở lại.

Giá mỗi hộp 1p00
(Gửi Contre Remboursement)
Tổng phân hành phía Bắc:
VẠN HÓA

8, Rue des Cantonais — Hanoi
Tổng phân hành phía Nam:
VŨ - ĐÌNH - DÂN

323, Rue des Marins — Cholon

Quyền lợi của NGƯỜI THUÊ NHÀ

MỘT điều ai cũng nhận thấy; đâu đâu cũng ta thán về sự sinh hoạt đắt đỏ... Những viên chức lương ít, những người thợ, những người làm công, những nhà tiều công nghệ, đều lo lắng không biết đến cuối tháng sẽ xoay xở thế nào cho số chi thu nhỏ của mình khỏi chênh lệch. Gạo, cùi, đồ ăn, thức đựng, giá đồ vật nào cũng tăng lên hết thảy.

Nhưng mối lo hơn cả là tăng tiền thuê nhà. Tăng một cách bất ngờ, một cách vô lý. Bốn mươi, năm mươi phần trăm là thường lệ. Một số tiền tiêu thêm hàng tháng cần phải có, mà tiền lương, số thu chỉ có hạn. Biết làm thế nào? Một cái nguy cơ không ngờ, khiến họ buồn nản, không biết kêu cứu vào đâu.

Nguyên nhân! Có lẽ vì người Tàu sang tránh nạn quá động, và có bọn trung gian trực lợi đã làm cho nhiều chủ nhà ngã lòng, quên cả pháp luật, quên cả công lý, tìm hết cách duỗi người thuê nhà để mong cho thuê một giá đắt hơn.

Còn người đi thuê, phần đông, có lẽ hầu hết không hiểu quyền lợi mình ở đâu cả. Người mình xưa nay vẫn vậy, coi tình trọng hơn lý. Họ đi thuê nhà, định giá xong là tưởng dù rồi, không có sự gì lồi thòi có thể xảy ra được nữa. Nến gặp người chủ nhà tồi, thì có lẽ thế thật, nhưng nếu gặp người không tốt, là họ bị thiệt thòi mọi đường. Thật khác hẳn người Pháp, họ rành rẽ, cẩn kẽ lúc thuê nhà để tránh trước những sự bất trắc về sau.

Tôi tưởng ta nên bắt chước người Pháp. Nghĩa là ta phải biết rõ quyền lợi của ta, bênh vực cho quyền lợi ấy ngay từ lúc đầu để có thể đối phó với thời cục những lúc bắt ngờ. Còn tình, thì ta tạm gác một bên, để ta dùng vào chỗ đáng dùng hơn.

Vậy quyền lợi của người thuê nhà là những gì? Muốn trả lời câu hỏi ấy, ta cần biết rõ luật về hợp đồng thuê nhà, — (luật bộ Annam đổi với người thuộc quyền thẩm phán các tòa Nam-Án, còn luật bộ Pháp đổi với những người sinh sống ở Nam-kỳ hay các nhượng địa Hanoi, Haiphong, Tourane.)

Nhưng đem hai quyền luật ấy ra so sánh, thi ta nhận thấy về đại cương, những điều lệ về hợp đồng thuê nhà của hai bộ luật giống nhau lắm. Điều ấy không lấy gì làm lạ, vì luật bộ

Annam thường hay phỏng theo luật bộ Pháp.

Dẫu là luật Pháp hay luật Nam, hễ hai bên chủ nhà và người thuê nhà thỏa thuận, là hợp đồng thuê nhà thành lập, có giấy giao kèo hay không có giấy cũng được.

Người chủ nhà lẽ tự nhiên là phải giao nhà cho người thuê, nhưng nhà lúc ấy phải sạch sẽ, tinh tươm, nghĩa là phải thế nào cho người thuê chỉ còn việc dọn ở, không phải chửa cháy gi. Lúc đó, người Pháp thường hay làm một tờ biên bản nhỏ, chủ và người thuê nhà cùng ký, trong đó rõ tình trạng cái nhà cho thuê. Tờ biên bản này, người đi thuê cần phải bắt làm ngay, vì nếu không làm, ngộ nhỡ nhà cửa không quét vôi hay kính vỡ nám, bảy chiếc, thì đến lúc trả nhà, chủ có thể bắt mình thay kính mới và quét vôi được. Là vì nếu không có gì làm bằng, thì là mình nhận nhà tươm tất, lành lặn, phải trả lại nhà cũng tươm tất, lành lặn.

Thế rồi bắt đầu từ lúc người thuê nhà đến ở, người ấy có quyền dùng cái nhà mình thuê không ai được đến quấy nhiễu. Nếu trong hợp đồng thuê nhà không cấm đoán, thì người thuê nhà có thể nhường lại hay cho thuê lại được. Những việc sửa chữa gọi là lặt vặt, như thay cửa kính hay gạch lát phòng bì vỡ thì mình phải chịu lấy. Còn những việc sửa chữa lớn thì chủ nhà phải làm.

Ngoài ra, người thuê nhà không được lạm dụng quyền của mình và phải trả tiền thuê nhà cho đúng kỳ hạn.

Số tiền thuê nhà thì ngày thường hai bên phải thỏa thuận với nhau. Nghĩa là nếu hết hạn thuê, chủ nhà có thể xin tăng tiền nhà lên hay người đi thuê có thể yêu cầu hạ giá xuống. Nhưng năm 1935, nước Pháp nhân hạ giá đồng franc và không muốn có sự sinh hoạt đắt đỏ, có ra một đạo luật nới giá tiền nhà xuống 10%, và phạt tội những người nào không tuân lệnh. Nhân đấy, chính phủ Pháp có ra bài đạo chỉ dụ ngày 8-8-35 và 30-10-35 phỏng theo đạo luật kia mà bắt buộc các chủ nhà ở thuộc địa và các nước bảo hộ phải hạ giá nhà xuống 10% và phạt tội những chủ nhà không tuân lệnh hay tăng tiền nhà theo điều 419 luật hình.

Cũng vì áp dụng đạo chỉ dụ 30-10-35 nên tòa án đệ nhất cấp ở Hà-nội ngày 23-6-38 có phạt

bà Bùi thị Phấn, một chủ nhà tăng tiền thuê, 500 quan tiền phạt và 1p.00 bồi thường cho ông Nghiêm văn Can, người thuê nhà bị thiệt. Nhưng bà Phấn chống án, và tòa Thương thầm đã tha bông cho bà, lấy cớ rằng đạo chỉ dụ ấy có lẽ chỉ áp dụng vào những hợp đồng hiện có ngày chỉ du tuyên bố, còn những hợp đồng sau ngày ấy thi hai bên chủ và người thuê vẫn có quyền tự do định đoạt với nhau cho thỏa hợp. Là vì, theo bản án ấy của tòa Thương thầm, chỉ dụ kia có liên can đến một chương trình chung của chính phủ Pháp, nhưng chương trình ấy đến nay không hợp với sự tiến hóa về mặt kinh tế nữa.

Tuy nhiên, ông chưởng lý còn chống án sang Pháp, và hiện giờ người ta vẫn còn đợi xem vụ án kia kết liêu ra làm sao, bà Phấn sẽ bị kết án hay được tha, và chủ nhà có quyền tăng tiền thuê lên hay không. Duy có một điều ta hơi lấy làm lạ, là nếu chỉ dụ kia không hợp thời nữa như tòa Thương-thầm Hanoi đã nói, thì sao chính phủ cứ để nó đấy mãi làm gì cho thêm chuyện! Có lẽ đó chỉ là ý kiến riêng của mấy ông cố vấn ngồi xử vụ ấy, vì nếu bởi ý kiến của các người không có nhà đi ở thuê, nghĩa là một số đông, thì kết thảy sẽ trả lời rằng chỉ dụ ấy hợp thời hết chỗ nói.

Dẫu sao, một chủ nhà muốn đuổi một người thuê nhà mình, không phải chỉ nói miệng một câu là đủ. Nếu có giấy giao kèo, thi hết hạn đã định, át ai nấy đều được tự do. Nhưng nếu không có giấy, thi phải báo trước, hoặc bằng thư bảo đảm, hoặc bằng giấy của mõ tòa. Hạn báo trước không định trong luật, cho nên tùy nơi dài hay ngắn. Ở đây, thi thường định là một tháng, nếu là nhà ở, và ba tháng, nếu là cửa hàng hay nhà dùng vào việc kinh doanh. Nhưng ta phải nhớ rằng trong một hay ba tháng ấy, không kê tháng viết thư. Thí dụ như thư viết mồng năm tháng Juin thi phải hết Juillet (1 tháng) hay hết Septembre (3 tháng) người thuê mới phải dọn đi. Hết hạn báo trước rồi, người thuê nhà có thể tự ý dọn đi; nếu không, chủ nhà cần phải dem việc ra trước tòa, nến tòa án cho phép thi chủ mới có thể mượn mõ tòa virt đồ đặc của người thuê ra ngoài phổ được. Ở Hanoi, tùy theo giá nhà nhiều ít, việc phải dem ra trước tòa án hòa giải hay đem ra trước ông chánh án tòa đệ nhất cấp.

Đại cương quyền lợi của người thuê nhà là thế, ai không có nhà cần phải bảo vệ lấy mình. Vâng nữa, nếu các người đi thuê biết đoàn kết nhau lại thành hội, thành đoàn để nghiên cứu lệ luật, để tìm mọi cách bênh vực nhau, thi chắc là chủ nhà không còn có thể thi nhau mà tăng tiền nhà lên một cách đáng sợ như bây giờ.

Hoàng Đạo

TÀN NHANG KHỎI HÀN

Bôi thi nghiêm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến hẳn lốt đen. Làn mịn trơn da mặt. Tân nhang không phát lại nữa. Giá 2p, 3p, 5p, một hộp.

DA TRẮNG MỊN TƯƠI ĐẸP MÃI

DA TRẮNG MỊN TƯƠI ĐẸP MÃI 2p., 3p. một hộp

Đã xoa hóa chất này, da không khô bạc, dưới da tươi mịn mãi. Nhờ dùng phải phấn kem xấu cũng không hại da nữa. Tóc dài, ruộm tóc đen, hung và bạc kim, tóc rung, rung lông, gầu, lông mi dài cong, chúng cá (khỏi hẳn không có vết thâm, không phát lai), nỗi sần nỗi mặt, đều giá 1p., 2p., 3p., một hộp. Thuốc làm massage (soa nắn). Tóc mọc, giám mả, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son trầm đen, giày, béo, rỗ vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p., 3p. một hộp — Nốt ruồi, hột cơm, răng trắng, nè da, hôi nách 0p 50 1p.00 một hộp. Trí da dán, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p.00, một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại, tươi da xanh tóc (uống) 2p., 3p. một hộp. Díp, áo, kéo, Massosein 20p. mặt nạ cao xu. Máy uốn lông mi 0p.90. Máy gọt búi chí. Rất đũa đỡ sửa sắn.

Biểu một hộp nước hoa, kem, phấn chi, son hay brilliantine: Ogster (Con hổ), Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvelia, Lanselle, Yardley, Guittare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Email - diamant, Lux-Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klylia, Epiloplaste, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger, v.v...



TÌNH HÌNH SINH HOẠT HIỆN THỜI



Cái mức thước sinh hoạt hiện giờ, ở Hanoi và các tỉnh, rất là cao. Những thức cần dùng nhất đã tăng giá một cách quá đáng, từ 30% đến 80%, có khi ngoại 100%.

Bảng dưới đây so sánh giá các vật phẩm trong ba tháng đầu 1938 và ba tháng đầu 1939. (Máy ròi còn tăng nữa).

Tính trung bình trong 3 tháng đầu

	1938	1939	1938	1939
1	Gạo	14\$00, 11.30 1 tạ	1	11\$00, 11.40 (1)
2	Thịt lợn	0.70 1 cân tây	2	0.90
3	Thịt bò	1.00 —	3	1.20
4	Gà	0.50 1 con	4	1.20
5	Vịt	0.30 —	5	0.80
6	Cá	0.35 1 cân tây	6	0.50
7	Tôm he	0.09 1 sóc 5 con	7	0.15
8	Đậu phụ	0.065 1 chục bia	8	0.10
9	Trứng gà	0.23 1 tá	9	0.30
10	Trứng vịt	0.22 —	10	0.30
11	Mỡ	0.55 1 cân tây	11	0.60
12	Miến	0.80 —	12	0.90
13	Khoai tây	0.08 —	13	0.15
14	Rượu ta	0.29 1 lít	14	0.34
15	Đường	0.29 1 cân ta (60grs)	15	0.32
16	Chè hạt	0.27 1 cân tây	16	0.40

Riêng có rau muống, món ăn duy nhất của dân nghèo :

1938 : 1 xu ba mớ to

1939 : 1 xu một mớ nhỏ.

(*) Gạo năm nay tag rẻ hơn một chút, nhưng chiếm bảy giờ bứt đầu kẽm.

Bảng chi tiêu của một viên chức nhà nước, của một người thợ, và của một người buôn bán nhỏ (đàn bà)

Về bảng chi tiêu của một viên chức nhà nước, chúng tôi cố ý chọn một người có lương cao (số thu được hàng tháng 119đ.76), để chứng tỏ rằng, tuy có số lương ấy, viên chức kia vẫn phải sống trong thiếu thốn, dầu đã tằn tiện hết sức. Còn kê chi tiêu sống của một người thợ và một người buôn bán nhỏ.

(Cái bảng dưới đây chỉ rõ quỹ thi tiêu của một viên chức hiện giờ làm ở Hà-nội.)

Bảng thống kê về sự chi tiêu của một viên chức kí hợp ba có 5 con, có đặc tính cẩn kiệm hết sức.

Thu trong một tháng

1939 — Lương tháng	Lương tháng lĩnh được sau khi đã trừ đi 4p.74 tiền đê dành phải nộp cho sở hữu hông	Phụ cấp đất đỗ	Lương vợ	Lương 5 con	Cộng
79p 00	74p 26	12p 00	6p.00	5p 50 x 5 = 27p.50	119p 76

Chi « vặt ruột » trong một tháng

1939 — Tiền nhà	Gạo	Chợ búa	Củi, mầm, muối	Quà sáng	Tiền sách vở	Thợ giặt
30p.00	10p.	15p.	5p.00	10p.	6p.00	2p.50
May mặc	Thuốc men	Vệ sinh và Điện	Thuế	Công đầy lợ	Lặt vặt :	Cộng
4p.00	12p.00	2p.75	1p.33	bếp : 3p 00 con sen : 1p.20 vú em : 4p.00	dóng góp việc làng, xe pháo, diêm thuốc, dãi khách, báo chí, tiền học cho con, tiền túi người cha, v.v. (tổng rất hào tiên = 14p.00)	120p 78

Thiểu mỗi tháng g : 120.78 — 119.76 = 01p 02

Cái gia đình trên đây đã và đang sống một cách luộm thuộm co quắp. Tôi đã thấy họ ăn ván xèo xoàng quá. Họ đã quên không đánh răng bằng thuốc. Họ đã quên rửa mặt bằng sà phòng thơm. Làm việc thiện đối với họ là một cử chỉ đại dột mất tiền to.

Một năm một lần họ đi xem chiếu bóng « thi » ngoài bãi cát, và trong ba tháng hè, trừ những đêm mưa gió, họ « đi nấm mây » ở bờ hồ tây.

Nhưng trẻ nhà đó đã nhìn một hàng quả một cách thèm thuồng.

Bố mẹ chúng đang đón một thứ tương lai túa túa như bệnh lao mòn.

Họ vẫn vิต thương yêu nhau, trong thiếu thốn, và không ganh tị, kêu ca gì.

Nhưng, sau khi đã nộp tiền nhà, đóng thuế, sau khi đã chạy méo mặt để lò một bùa cõ dỗ, người mẹ ôm chặt lấy con, buông rầu tìm một an

(Xem tiếp trang 21)

T.L.

hi. Trong khi người bố nằm thẳng cẳng trên sập hay là mảng con om xóm.



TRÔNG CÙM

NGƯỜI là con cháu GIỐNG KHI

Người ta đã tìm thấy cái
giây liên lạc người với khỉ

(Tiếp theo và hết)

Bộ xương Pithécanthrope
và bộ xương Sinanthrope

THÌ ĐÂY, cái vòng giây xích thiếu kia đã tìm thấy, — lời nhà bác học Marcelin Boule, giám đốc Viện cò-sinh-vật học ở Paris, mới tuyên bố gần đây. Đó không phải là một điều người ta cho rằng có thể nữa, nhưng chính

người ta đã tìm được nhiều tài liệu cốt yếu khiến ngày nay có thể phá tan hết những sự hổ nghi của chúng ta, và không phải nói ngoa, đánh dồn biết bao nhiêu lý thuyết trong khoa học và triết lý. Năm 1929, trong làng Choukoutien ở gần Pékin, bác sĩ Pei đào được một cái xương sọ còn nguyên lành, trông giống như bộ xương pithécanthrope.

Ở giữa hàng nghìn vạn xương của các sinh vật thời cổ, người ta



Từ trái sang phải: sọ một con khỉ lớn, sọ người sinanthrope và sọ một người Tân thời nay. Ngắm kỹ lần lượt từng cái sọ, ta sẽ nhận ra rằng xương trán cao dần mãi lên, cầm hiện hình dần và xương dồ ở trên mắt mắt dài.

là sự thực ».

Nhà thông thái nói tiếp :

« Các ông không còn không rõ ràng, năm 1891, nhà y-sĩ Hòa Lan Dubois đã tìm thấy ở Java, trong cuối lớp đất về thời kỳ thứ ba — (Quá đất lập thành trong bốn thời kỳ). Cuối thời kỳ thứ ba (époque tertiaire) sang đầu thời kỳ thứ tư (époque quaternaire) thì người xuất hiện — ít nhiều xương mà trong số có một cái xương sọ. Với những cái xương tàn ấy, ông đã chấp nhận được bộ xương sọ pithécanthrope là xương một sinh vật mà người ta cho rằng ở vào khoảng giữa khỉ và người. Khi ấy có mấy nhà cò-học đã ca khúc khải hoàn, tưởng rằng đã nắm được cái vòng giây xích tìm kiếm từ bao nhiêu lâu. Nhưng phải thú nhận rằng tài liệu không đủ. Trong cái bỗng ngắn giữa khỉ và người, việc tìm tòi của ông Dubois chỉ đợi vào được một tia sáng lờ mờ, nên người ta còn phải để đặt lầm.

Chính là ở Tàu, từ năm 1929, mà

thấy năm cái xương sọ hãy còn tốt, tam cái xương hàm dưới, vài mảnh xương đùi và xương cánh tay tất cả những xương còn lại của chừng ba chục người mà người ta gọi là người sinanthrope. Cái xương sọ người Sinanthrope thấp lăm; phía trên mặt, xương dồ cao lên như một thứ mái hiên để che mắt; nói tóm lại, toàn bộ xương sọ trông giống xương sọ khỉ lăm; duy chỉ có cái xương hàm và khớp xương hàm là có tính cách người. Khối óc cũng một trọng lượng như khối óc người Pithécanthrope, và ở quang giữa những khối óc của loài khỉ thông minh hơn hẳn và khối óc của giống người ở Néanderthal. Xét xương hàm và răng thì nhận ra đó là một sinh vật gần người hơn hết thay các giống khỉ mà chúng ta biết (những bộ xương khỉ hay khỉ sống), nhưng cách kết tạo chưa hẳn giống người, có nhiên là kém giống người hơn đối với bộ xương & Neanderthal.

Nhưng đây là một sự lầm: chúng

quanh những xương sọ ấy, người ta không tìm thấy các xương khác (xương tay, chân, v.v.), thành thử chúng ta không thể biết rõ về thân thể người Sinanthrope. Nhưng người ta cũng đủ biết để nhận rằng Sinanthrope và Pithécanthrope là hai đại diện của cùng một giống người.

Ta phải nhận rằng không còn một điều gì có thể hổ nghi nữa : Pithécanthropes hay Sinanthropes đều là những sinh vật ở giữa khoảng loài khỉ giống người và người thực. Một điều đáng chú ý hơn nữa là người ta cũng thấy ở Choukoutien những đồ dùng bằng đá và những vết tích bếp nước tỏ ra thời ấy có dùng lửa.

Lẽ tất nhiên là nếu giống Sinanthrope đã biết làm những đồ dùng bằng đá và dùng lửa thì đích thị là giống người rồi. Nhưng có gì làm bằng cớ không? Những xương Sinanthrope tìm được ở trên chỉ là những xương sọ, vậy chắc không phải xương ấy đã có ở đây theo lẽ tự nhiên, nhưng là do những người « di săn » mang lại; họ đã lấy thủ cấp về làm của chiến thắng. Và những người di săn ấy có lẽ lại chính cũng là giống người Sinanthrope, một giống người ăn thịt người. Nhưng cũng có thể người di săn ấy là một người thực, những đồ dùng và lò bếp kia là dấu vết, mà vật bị săn là người Sinanthrope.

Nói tóm lại, Pithecanthrope và Sinanthrope cùng là những ông tổ loài người cả. Và nhờ có họ, cái giây xích nối liền người với khỉ không dứt quãng nữa. Như thế người không phải là một sáng tạo đặc biệt, một sinh vật tự nhiên mà có nữa.

« Ông vua của vũ trụ » ấy đã từ các giống ở dưới mà vượt lên dần một cách khó nhọc và chậm chạp; và cái khí cụ cốt yếu, cái bộ óc của người, đã rèn luyện và dần dần thành hoàn hảo, bởi những sức mạnh tự nhiên, tuy hẵn còn rất bí mật đối với chúng ta.

Kết luận: giống người đã tự mình nâng mình lên địa vị cao quý nhất trong các sinh vật, giống người chỉ là một kẻ « đã làm nên » mà thôi.

(Marianne)
M. dịch

NGÀY NAY

Ông Văn Tân, Huế. — Sáng đại bác nhất hiện thời trên các tàu chiến là hàng súng nòng bao nhiêu?

— Thứ đại bác to nhất trên tàu chiến nòng 408 ly. Chỉ có vài chiếc chiến hạm cả thế giới, là có thứ đại bác ấy những hạm chiến hạng hạm trên 30.000 tấn. Bởi vì trên một chiến hạm nhỏ không thể đặt một cỗ súng hạng to được. Hàng nòng súng, với số súng nhiều, đều có liên lạc với trọng tải của chiến hạm.

Hai Gank, Hanol. — Thưa ông, quyền hạn nòng bão và mở bão hiện nay ở xứ này (B. K.) phải thế nào, ông làm ơn cho biết.

— Báo giới ở Bắc-kỳ vẫn ở dưới chế độ khát khe « phải xin phép trước ». Không có nghị định nào nói rõ những điều kiện gì thì xin được ra bão, việc đó hoàn toàn ở sự canh nhắc của chính phủ. Nhưng đại khái thì phải có đủ tiền, không phạm án — nhất là án chính trị, — không bị nghi ngờ là phản đối người Pháp. Còn làm bão, — viết báo — thì ai làm cũng được.

Hai Gank, Hanol. — Quyền hạn tờ ngôn luận và xuất bản sách thế nào?

— Từ do ngôn luận chúng ta vẫn chưa có, vì 1.) Xuất bản báo phải xin phép. 2.) Báo có thể bị đóng cửa không biết lúc nào. Hai điều là ấy khiếu ho báo giới xứ này không phát triển được. Ấy là chưa kể đến sự bị tòa án truy tố, nếu có một bài báo mà các nhà chức trách cho là có tình cách « bất thường », — xui giục dân chống lại chính phủ, ghét người Pháp, hay có ý châm biếm, bít kinh, v.v. Sự xuất bản sách cũng ở vào trường hợp tương tự, (tuy không phải xin phép trước.)

Nguyễn Văn Hải, Hanol. — Người nào cần thi nhau có nên deo kính không?

Đeo kính cận thị có nặng thêm không? Không deo có nặng thêm không? Thường nhiều người deo kính vẫn thấy phải đeo kính luôn là tại làm sao?

— Nếu mắt có tật, cần thi bay viễn thị, thi nên dùng kính ngay, mà chọn kính tốt. Người ta cứ tưởng lầm rằng deo kính bệnh mắt sẽ nặng thêm, thật ra thì trái lại. Đeo kính luôn vì bệnh nặng thêm. (Không dùng kính, lại nặng thêm nữa).

Nguyễn Văn Hải, Hanol. — Bán bồ có thai, có thể biết trước được đê con trai hay gái không?

Lớp dạy về tóc hành do họa sĩ NGUYỄN CÁT TƯỜNG trong nom CAM ĐOAN TRONG 3 THANG THANH TAI

Giảng về đủ các lối: Quinon, phác họa, Truyện thần (parties), phác họa, v.v. Sau khi học 3 tháng, có đủ tài để làm trưởng lão. Có thể dùng tài nghệ của mình mà kinh doanh.

CHUYỆN

Không thể biết trước được một điều gì, là điều mà ta cần chẩn, cờ biến tình của khoa

Tranh, Hanoi. — Trí con lén b. tên

mà thường thường đêm hay dài

để mua vang? Và làm cách nào để

trở về đây?

Trí con khỏe mạnh không hay dài

để mua vang?

Có những đứa tạng yếu hay co

nhĩ mắc cài tắt ấy. Cho trẻ ăn

đến đó, đêm nâm chỗ thoáng gió,

và khỏi.

Thành, Hanoi. — Tại sao đêm người

đi săn bắt mồi?

Đêm nay trinh được tại ấy?

Những người ngủ hay mê sảng là

người mà họ thân kinh yếu.

cần, và

còn phải dùng các thứ thuốc yên

hoặc tốt hơn hết, sinh hoạt có điều

phai có điều

là những thức ăn lành

Thị trấn, Thái Bình. — Người con

nhà ngủ yên với người mà

muốn chính đáng không?

Một tờ báo Phụ Nữ bên Pháp đã

nêu câu hỏi này. Những ý kiến bày

nhuộm lên. Người thi cho làm

thiếu nữ sẽ đề mắt cái địa vị

và kinh doanh của mình, khiếu cho

nhà cô thi vị. Người thi cho rằng

Có nên sửa lại người thuận tay trái không?

Có nên sửa lại người thuận tay trái không?

TRONG một thời kỳ khá lâu, người ta đã bắt những người thuận tay trái phải bỏ cái thói quen cũ của mình và bắt buộc họ dùng tay phải, nếu trái tay sẽ phải phạt tiền. Đó là một việc rất dữ. Phải để tự nhiên người thuận tay trái theo cái thói quen của họ.

Vì trong bất cứ một người nào, một bên có sức mạnh hơn phía bên kia. Trong những người thuận tay phải thì phía bên trái mạnh hơn, trong những người thuận tay trái thì phía bên phải mạnh hơn. Vì vậy, cần phải dùng tay phải để tránh bị đánh.

Điều này là đúng đắn và biện

nhưng nó cũng là một điều

HẠT SAN

CÚI LÊN ĐI !

D.P. số 4.152 trong bài « Chiếc tào » Aramis » của Pháp :

Họ ở trong lầu độ ngọt một giờ đồng hồ, sau đó chiếc « Aramis » lại lên đường đi.

Lên đường bộ ? Lên đường sắt ?

CÙNG NHƯ THẾ NÀO ĐƯỢC

T.T.T. Bảng số 260 trong truyện.

Chiếc áo cũ :

Mỗi khi Khương di bắn dè giải tri, nghĩa là dè dọa cho chim sợ mà bay, cũng như chàng đã chụp ảnh rất nhiều để viết phim đi.

Bắn chim là bắn chim, mà chụp ảnh là chụp ảnh. Hai dǎng khác nhau xa lâm, sao lại vì « cùng như » được.

MỘT NHÀ THIỆN SÁ

Trong truyện ấy :

Ngoài dàm xa, vịt trời bơi một dàn có đến trăm con, chàng (Khương) đã hạ được chừng hơn mươi con trong ba phát... Khương nhìn một xâu chim dài xách dưới tay, lòng trắc và khoan khoái.

Tự dắc thì cứ tự dắc nhưng khoan khoái thì... ngờ lầm. Xách hơn 10 con vịt — tạm cho là 13 con — mà khoan khoái được ? Hãy hỏi có thế nào xách nỗi « một xâu chim dài ấy ở dưới tay » không đã ! Ông Ngọc Giao làm như hơn 10 con vịt nhẹ như hơn 10 con chim sè !



GIÁM KHẢO — Mắt dè làm gì ?
NỮ THÍ SINH — Đề đeo kính và
đè liếc gái à !



CÒN NỮA

Trong truyện ấy :

Hắn An (Vợ Phí Long) sẽ reo lên, rồi tranh lấu xâu chim mà lần mẩn xem vết dạn, vì từ ngày chồng mua súng đến giờ, lần này mới là lần đầu tiên, nàng được nếm mùi thịt chim sơn cầm, chim rẽ, vịt giờ...

Thì ra ngoài 13 con vịt giờ còn có cả chim sơn cầm, chim rẽ nữa, nghĩa là tất cả có lẽ từ chưng hai chục con. Và xâu chim có lẽ dài quá. Giá Khương dùng đòn gánh mà gánh thì « khoan khoái » hơn. Và sao nàng mới nhìn thấy chim đã bão nòng « được nếm mùi thịt » no. Thật là quái lạ.

CHIM CẢI CHỈNH

V.B. số 838 trong bài « Con trai ông Vạn Xuân... » :

... Một cặp trai gái đã dùng thuốc formol lừa thử thuốc để tiêm chim nồng tu tú.

Chim đến phải cải chính : « thưa ngài V.B. chúng tôi không dùng formol để tiêm bao giờ. Còn như nếu ngài có lòng tốt muốn dùng thử thuốc bồ ấy để tiêm cho chúng tôi thì chúng tôi rất xin cảm ơn ông và xin ngài cứ để dành mà tiêm cho ông phóng viên của ngài. »

PHÓNG ĐẠI

Trong bài ấy :

Nguyên cặp nhân linh này, một tên là M... trác ngoại 20 tuổi, một tên là Thị... cũng trác tuổi dẫn nhau về Nam Định thuê buồng ấy, nghe đâu là gái nhảy số 6 hàng cơm Tây Nam.

Buồng ấy nghe đâu là gái nhảy số 6 hàng cơm Tây Nam. Văn « phóng sự » có khác. Viết phóng đại thế nào xong thôi !

CỬA MỞ HAY ĐÓNG ?

Vẫn trong bài ấy :

Gọi cửa hai, ba lần không thấy thưa.

Cửa đóng. Sau hông cửa mở.

Thì vừa gặp M. Xuân, lính tuần cảnh số 70 đến.

Một cảnh tượng thảm thương hiện ra : người dân ông nằm trong bãy lình... người dân bà nằm ngoài cõi rên...

Vậy cửa đóng hay mở ? Mở ai mở mà hông cửa mở ra thế ? Còn M. Xuân lính tuần cảnh số 70 đến thì đi từ đâu đến, từ buồng ra hay từ ngoài vào ? Bí mật quá ! (Vẫn bí mật chứ không phải vụ án bí mật).

HÀN ĐÃI SAN

CÁC BẠN MUỐN KHỎE NÊN ĐỌC CUỐN :

BẮP THỊT TRONG 30 NGÀY

của Tino và Vũ Ôn giá 0p.25

Sách dạy cách ăn uống, làm to xương, nở ngực và gân bụng. Bìa dày, in đẹp có nhiều hình vẽ. Có tựa của ông Phó hội trưởng Tông cự Bắc-kỳ :

C'est avec un visible intérêt que j'ai par couru le petit livre d'éducation physique élaboré par deux jeunes sportifs connus Tino et Vũ Ôn. Fait sans présentation, il synthétise la culture physique dans un ensemble de figures qu'avec de la persévérance et un peu d'entraînement les athlètes pratiqueront avec aisance.

Bien n'aurait pas été nécessaire pour le travail des muscles. Ceux des jambes cesseront ceux des bras, les pectoraux, les abdominaux, ils nous donneront souplesse, force et santé.

Je recommande donc sans réserve ce formulaire pratique qui doit rapidement devenir le nécessaire des jeunes athlètes.

G. ABADIE, Vice-président de la F.S.T., Président du Boxing Club de Hanoi et de l'U.S.H.

Sách đã qua bán khắp tại 9 Gông Tra Khoa, Mua buôn trứ 25, và không mất tiền cước. Ở xa xin gửi 0p.25 tem (ch) và cước bão dâng.
Thư từ và mandat để tên : M. Vũ Ôn (126bis Rue Chanoine — Hanoi)



VỤ BÁI BỀ THÁI-NINH

Thái Ninh le 25 Mai 1939.
Kính gửi ông Toàn Quyền Đông
Đương và Ông Thống Sứ Bắc Kỳ.
Thưa Ông Toàn Quyền.
Thưa Ông Thống Sứ,

HÙNG tôi là hương lý
và dân nghèo mỵ
làng phụ cận bãi bờ
Tân Bồi, phủ Thá
Ninh, tỉnh Thái Bình, kính cẩn xin
ngài làm ơn xét cho chúng tôi việc
sau này :

Ngày 24 Mai 1939, chúng tôi có đề
lên ông Công Sứ Thái Bình một lá
đơn, có định sau đây bản sao, đề
xin phép đưa vụ bãi bờ Tân Bồi ra
trước tòa án Cai Trị. Đề lá đơn ấy,
chúng tôi chỉ có một ý nghĩa : xin
Chính Phủ thả tiêu một đạo nghị
định có hại đến quyền lợi dân
người rất nhiều. Chúng tôi tưởng
phải nhờ lượng khoan hồng của
hai ngài để hai ngài can thiệp với
nhà chức trách Thái Bình, cho
chúng tôi được phép đưa vụ bãi
bờ kia ra trước tòa án Cai Trị.

Chúng tôi lại xin nói thêm rằng
những làng phụ cận bãi bờ Tân Bồi
đều bị nạn nhân mặn, dân quê
những làng ấy đều đói khát, khổ
sở, vì không có kẽ sinh nhai, và
không mong gì hơn là được phép
ra làm ăn, cày cấy ngoài bãi bờ,
khai khẩn bằng tiền của họ và nộp
sự thuế cho nhà nước. Chúng tôi
xin nhắc lại rằng năm 1932, Chính
Phủ đã mang chúng tôi ra bãi bờ
Tân Bồi đắp đê, và cái đê ấy đã
tốn cho công quỹ hết 70.000p.00.
Hơn một vạn dân phu làm lụng
trên mặt đê hơn một tháng giờ,
tiêu hết mỗi người ít nhất là 7p.00.
Vì vậy, đê bờ Tân Bồi cũng đã làm
tốn cho dân nghèo một số tiền là
70.000p.00. Từ khi đê ấy vỡ, sau
một trận bão khắc hại, chúng tôi
vẫn nhẫn nại chờ Chính Phủ đem

Sau lá đơn gửi lên ông Công Sứ Thái Bình để xin phép mang vụ bãi
bờ này ra trước Tòa án Cai-trị, mà Ngày Nay đã đăng trong số báo
trước, chúng tôi lại đăng dưới đây lá đơn của dân nghèo Thái
Ninh gửi lên ông Toàn Quyền Đông Dương và Ông Thống Sứ Bắc Kỳ.

chúng tôi ra bãi bờ để đắp lại
những khúc đê đã dang. Và cũng
vì thế, chúng tôi vẫn yên trí rằng
đu bờ nhà trấn Phú và Mậu có
được nghị định tạm thời 1.500 mẫu
bãi bờ, sẽ có ngày Chính Phủ biếu
thấu tình cảnh dân nghèo lai cho
phép chúng tôi ra khai khẩn bãi bờ
Tân Bồi để lập thành những làng
mới có thể dùng thảo nuôi miệng
được hàng nghìn dân que.

Cho chúng tôi ra làm ăn cày cấy
ngoài bờ hòn, Chính Phủ sẽ được
dân những làng đồng đúc phủ
Thái Bình, và trừ một phần nạn
nhân mặn ở tỉnh Thái Bình mà
không phải tốn kém gì. Còn như
Chính Phủ đưa chúng tôi lên Yên
Báy, Chính Phủ phải lo liệu cho
chúng tôi từ tiền đi đường, tiền lấp
ấp, tiền khai hoang, như thế chỉ tốn
lắm hao hụt quỹ hàng tinh.

Ngoài ra, chúng tôi cần phải nói
rõ là Chính Phủ biết rằng từ
trước đến nay bãi bờ Tân Bồi vẫn
đang làm nơi chăn hàng mỵ ngon
trâu bò của những làng phụ cận,
và sáng nào cũng thế, hàng mỵ
ngàn đầu bò, trâu con ra bãi bờ ấy
để mò cua bắt ốc làm kẽ sinh nhai.
Gần đây chúng tôi được tin hai
ông Phú, Mậu định bắt dân quê
và trâu bò nộp tiền « mãi lộ » cho
hai ông ấy : 0p.05 vật con trâu hay
một con bò, 0p.01 một người dân
bà hay một đứa trẻ con mỗi ngày,
nếu muốn ra cất cỏ ngoài bãi hay
mò cua bắt ốc. Một đội tuần do hai
ông Phú, Mậu đặt ra sẽ chuyên đi
thu thử tiền « mãi lộ » ấy.

Nhưng đến lúc hai ông Phú, Mậu
thi hành những điều dự định kia,
sẽ xảy ra những việc gì? Nếu hai
ông ấy cho người ngăn cản những
kẽ sinh nhai khó ra kiếm ăn ngoài bờ
bờ và trâu bò không có chỗ chăn
thì lẽ tự nhiên sẽ xảy ra những
cuộc xung đột không hay, như
thường xảy ra mỗi khi có những
việc như thế. Những cuộc xung đột
ấy nó sẽ tỏ ra chó hai ông Phú,

Mậu biết rằng việc gì cũng phải có
một giới hạn, và tuyệt đường sinh
sống của bọn dân nghèo tức là xui
họ họ lối công phẫn, không phải
đối với Chính phủ mà chính là đối
với những kẻ ăn hiếp người yếu
thế.

Chúng tôi cực lực phản đối những
thú thuế mà hai ông Phú, Mậu định
lập ra để đánh lén dân những dân
quê phu cùn bờ Tân Bồi, dù hai
ông ấy là hai nhà chủ dien tạm thời
của cai bờ ấy, do hai đạo nghị
định bất hợp pháp kia.

Chúng tôi trân trọng yêu cầu
Chính phủ đừng dung thứ những
hành động vô lý ấy và ra lệnh cho
hai ông Phú, Mậu phải để cho trâu
bò và dân nghèo tự do di lại làm
án trên bãi bờ Tân Bồi cho đến khi
hai ông ấy là hai nhà chủ dien tạm thời
của cai bờ ấy, do hai đạo nghị
định bất hợp pháp kia.

Chúng tôi lại cần phải thưa rõ là
ông Toàn quyền và Ông Thống sứ
biết cho rằng nhiều sự dân áp,
như cuộc bắt bờ 23 người vừa
hương lý vừa dào ngập nghèo khai thi
hành đạo nghị định cho hai ông
Phú, Mậu làm chủ tạm thời bãi bờ
Tân Bồi, và việc mang linh tráng
về ngày 24-3-1939 để rõ nhà của
dân phu cùn dọc lèn, trước khi có
giấy tống đạt của nhà đương chức
tỉnh Thái Bình, đã xảy ra luôn
luôn, cố đe ngăn cản không cho
dân phu cùn khiếu khống trong
vòng pháp luật về việc hai ông
Phú, Mậu xin traub ruộng đất của
dân.

Chúng tôi xin kính cần yêu cầu
hai vị thủ hiến Đông Dương và
Bắc-ký ra lệnh cho một vài nhà chức
trách ở Thái-Bình đã quá mặn cát,
và xét ra trong vụ bờ bờ này chỉ hết
sức bênh vực quyền lợi cho hai nhà
chức trach Phú và Mậu và hi sinh những
quyền lợi dân nghèo Thái-Binh. Nhất
lần, đáng lẽ, những viên chức ấy phải
lầm trái bắn lại, để bênh vực những
người dân xưa nay vẫn nộp đủ thuế
mà đe trả lương họ.

Thưa ông Toàn Quyền,
Thưa Ông Thống Sứ,

Chúng tôi đốc mặt lòng tin ở vĩ
công-binh của nước Đại-Pháp mà
hai ngài là những người đại diện rất
xứng đáng, chúng tôi tin chắc rằng
Công lý sẽ đem sự thắng cuối cùng
lại cho chúng tôi, sẽ mang hết vụ
bãi bờ này ra trước ra trước ánh
sáng, và sẽ mang đến cho mỗi người
dân nghèo đáng thương kia một
mảnh đất nó sẽ cứu sống họ và cha
mẹ, vợ con họ, trong con cơ cực.

Vì chúng tôi tin như vậy, nên
chúng tôi mới dám đánh bạo đề lê
đơn này lên hai vị Thủ Hiến Đông
Dương và Bắc-Ký với hi vọng sẽ
được hai ngài che trở chúng tôi
với tấm lòng công minh, chính
trực và thương người hèn yếu của
những ngài.

Xin hai người nhận lấy dấu hiệu
biết ơn và lòng trung thành bất di
dịch của lũ dân chúng tôi.

Một bưu hương lý và dân nghèo
mạng làng phu cùn bờ bờ
Tân Bồi.

(Các tên kí)



GIAO

CHỦ — Con ranh con kia! ăn
vào cho béo đẽ mà làm vỡ. Tiền
mày làm vỡ hại đã quá tiền cơm
tao cho mày ăn.

ĐẦY TỐ — Có khó gi, bà cứ
cho con ăn nhiêu cơm lên là
được.

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 678

Leçons particulières

de Français & de Mathématiques

Préparation au Baccalauréat (1ère partie)
au DECI, au BE (2ème session 1939)
aux concours d'admission aux collèges et lycées.

S'adresser à M. VŨ ĐÌNH LIÊN
9bis Angle voie 34 et Rue Hồng Phúc, Hanoi

HỌC SINH — HỌC SINH — HỌC SINH — HỌC SINH

Các bạn học sinh không đọc báo

HỌC SINH

tức là các bạn không biết nghĩ đến quyền lợi của mình

Các phu huynh không mua báo:

HỌC SINH

cho con em đọc tục là các ngai không đẽ tam đến

vẫn đẽ nhì đồng giáo dục!

HỌC SINH

là tờ tuần báo viết riêng cho các trẻ em

không giống một tờ nào hiện có ở Đông-Dương

Mỗi số 20 trang — bìa in màu — nhiều tranh vẽ.

Bản 5 xu — một năm 2p50 — 6 tháng 1p30 — 3 tháng 0p70

Thư và mandat gửi về: MAILINH — HANOI

Đòi tem mới lay tem cũ

Cần mua một giá cao tem Đồng dương và Pháp hàng to thỏi (hang nhỏ chỉ mua hàng tem 7 xu trở lên) đã đóng dấu rồi. Tem phải sạch, không rách. Ai có gởi về tôi sẽ đòi lại hoặc tiền hoặc tem mới dùng dán thư.

Chỗ :

Ng-kim-Hoàn
47 Rue Blockhaus Nord, Hanoi

VÔ - ĐỨC - DIÊN

KIẾN TRÚC SU

3 Place Negrerie
HANOI — Tel. 77

Mạnh như sâm banh
Ngon như canh-ky-na
Rẻ như rượu vang

Rượu Dâu

Lê - Quynh Quảng Bình

là một thứ rượu bồ có thể dùng giải khát và giải lao

Ai muốn làm đại-lý xin viết thư thương lượng với Tông đại-lý

M. Ngộ Như

49, Rue de la Gare — Vinh

SAU 15 NĂM KINH NGHIỆM

BỆNH LẬU mới mắc rất dễ chữa, nếu cách chữa theo đúng phương pháp. Nhưng phần đông bệnh nhân dùng thuốc thấy ráo mủ, đi đại êm, tưởng là khỏi rút nọc, ngờ đâu bệnh mới đỡ vài phần. Nếu đại vào cốc thủy tinh tráng soi lèn ánh sáng đèn nhân sẽ thấy nhiều vân (filaments) chim ngay xuống đáy cốc, ấy là vân còn dinh mủ có trùng (filaments chargés). Đề lâu không chữa, vi trùng áo xám vào thịt (intracellulaire) thành cục dồn ở trong (localisation) rất khó chữa. Ai mắc phải chứng này mà chữa lâu cũng không khỏi cứ là ngay THANH HÀ DƯỢC PHÒNG

21 Cửa Nam, chắc chắn chữa được hoàn toàn.

GIANG MAI, HA CAM SANG
lâu hay mồi, nặng hay nhẹ, dùng thuốc trong mấy giờ thấy đỡ ngay. Thuốc uống rất êm, ki ôn mêt nhọc, không hại sinh dục.

THANH HÀ DƯỢC PHÒNG

21 Phố Cửa Nam (place Neyret) Hano

NGUỒI hàng nước, ông con nhó, là một mụ dàn bà độ ngoài ba mươi tuổi, người khờ như hạc, đứng ngay dậy van lạy ông và nói với ông một cách chi thiết.

Theo lời mụ thì trước kia mụ giàu có. Rồi, không hiểu sao, cứ mỗi năm một sút dần. Và hiềm quá. Vợ chồng lấy nhau sáu, bảy năm trời mà chỉ được vài mụn con gái. Cầu tự hết đèn này ghùn họ cũng không sao nảy ra được mồng con trai.

Ông thương tình, làm lại cho vợ chồng nhà mụ ngôi đất ấy. Thăm thoát có ba năm trời mà mụ ta đẻ luôn ba thằng con trai đều thông minh tuấn tú. Chắc thế nào sau này chúng nó cũng làm nên. Hiện giờ nhà mụ đã trở nên giàu có như xưa. Mỗi lần ông đến vùng ấy, họ dón tiếp ông hậu hĩnh quá. Vả lúc trở về, thế nào ông cũng được họ tặng ông vài bát chục bát ăn đường.

Lý Cúc vốn là tay bông phèng và hơi hồn xược, nói nhả :

— Y chưng cụ dè dịch xuống, vào ngay chỗ « bí hiêm » chứ gì?

Ông lý Khóa đặc chí cười ha hả và trả lời một cách thực thà :

— Sao ông biết? Giỏi thật đấy nhỉ! Ông này già học địa lý thì cũng có thể danh sư được.

Lý Cúc nứa thật nứa bõn :

— Cháu cũng đoán già thôi đấy, cụ ạ. « Rốn » mà hỏng thì tất thi phải đến chỗ « bí hiêm » chứ còn chêch di đâu. Vả lại chỗ ấy là chỗ sinh con đẻ cái. Giá phỏng cháu đến cái vùng ấy, cháu cũng dè chỗ ấy.

— Phải lắm, nhưng ông có biết tại sao dè ở rốn mà nhà nó lại sa sút đến thế không?

Lý Cúc cười ranh mãnh :

— Cái đó thì nhà cháu chịu, phải dè cụ địa lý ngoài chả giáo.

Ông lý Khóa tự dắc, vuốt mày sợi râu mép và mày sợi râu cằm.

— Thế thi được lắm, lão giảng cho.. Ông lý ạ, ai chả biết cái rốn là đầu khúc ruột, tiền của ở đấy mà ra chử còn ở đâu. Nhưng mà cũng tùy từng cái rốn. Có cái lồi, có cái...

Lý Cúc chợt hiểu vội ngắt lời :

— Thưa cụ, nhà cháu biết rốn. Lồi rốn tốn em. Thế mà cái rốn ấy lồi, có phải không cụ?

— Ỳ thế, ông này tinh quái thật.

Ông lý Khóa chỉ dám tả những điều thế ở đâu đâu. Còn ở ngay đất nhà thi cay mòn, ông cũng không chịu nói. Ai dại gì mà nói, nói dè các người biết lòng rồi cứ việc tìm đến đấy mà dè ấy à. Cũng như các ông lang, ai dại gì mà kê đơn thuốc cho bệnh nhân.

Nhưng đến lúc say túy túy thi, crái lại, bạ ai ông cũng vỡ, bất cứ dàn ông, dàn bà. Ông chỉ trả buyện thuyên, chỗ này coa long, chỗ kia con hổ, chỗ này nệm rượu, chỗ kia túi thơ. Rồi cái bùi, cái nghiên, lại ce cả khay đều, cái cuốc, cái nöm,

con voi, con ngựa, con tôm, con cá, đủ các hình.

Ông vừa đi vừa nghĩ đến ông cán Bích và ông lý Cúc, hai người bạn chí thiết của ông, chí thiết chỉ vì họ săn lùng khen ngợi mỗi khi ông đem tài năng, công đức ra khoe.

Song chợt nghĩ đến xã An, ông cháu mày nguyền rủa thăm. Xã An, một người đồng nghiệp, một người khả ố, đáng ghét hơn cả những người ông ghét.

Kè lão ta cũng đáng ghét thật, Chử nghĩa không đầy một dầm, lão dã dám cả gan xưng là thầy địa lý. (Ông làm cầm : địa lý địa liền gì hẳn). Thế mà lão vẫn dắt khách hơn ông, tuy súc học chẳng ra gì. Dắt khách chỉ vì lão dẽ dãi, dẽ dãi quá. Bắt cứ giá nào, từ một đồng trở xuống dăm ba hào, thậm chí chẳng xu nào cũng được, miễn là làm xong ngôi đất, người ta thết lão bữa chén.

Đè như vậy thi dè làm gì cho nhém nhục?

Ông mài nghĩa, đến công nhà xã Chính lúc nào không biết. Thẳng Chốc vội chạy vào báo. Xã Chính tắt tă ra đón : « Lạy cụ ạ, cụ tha lỗi, cháu không dám đến mời cụ sớm

biết tinh lão đấy. Nhưng mà không biết tiêm đâu. Già có ông lý Cúc ở đây thì hay nhỉ!

Xã Chính vội chạy lên thưa :

— Bầm cụ cựu chán cũng sập đến. Cháu đã cho người đi mời rồi. Cụ trông bộ khay đèn có được không a? Cháu thân hành đến tận nhà ông lý Khoa mượn đấy.

— « Tướm lầm rồi! » Ông vất vả ra sau lưng, đứng ngắm bộ khay đèn đặt ngay giữa chiếc sập già. Chiếc chiếu cạp diều mượn bên ông cán Bích. Ngọn đèn dầu lạc thẳng tắp, hình thon thon như búp ngọc lan chiếu qua chiếc chụp pha-lê trong vắt.

Chung quanh đèn, trên chiếc khay gụ bong lộn, bày ngôn ngang những tiêm, móc, nạo gác trên lưng con sấu bằng sứ, dội voi phục bằng đá trắng chầu nhau, chiếc ống nhò sứ trong đựng cái kéo và con dao díp. Rồi lọ đựng rượu, hộp đựng sái, chén đánh sái cầu đèn những thứ ấy đều nhỏ siu như những đồ chơi của trẻ con.

Ông lý Khóa nhắc chiếc dọc lầu đặt bên cạnh khay đèn, ngắm già.

— Chưa có thuốc à, bác xã?

— Dạ, bầm thuốc dây. Cháu không



quá, sợ cụ rét. » Bác vừa nói vừa gãi tai đi theo sau.

Ông lý Khóa dính đặc và trịnh trọng như một ông tiên chỉ đến chủ tọa việc làng. Ông đi thẳng vào trong nhà, không thèm dè ý đến hai nòng thịt bày cửa bếp và những người quây quần chuồng quanh bàn thái. Mọi người ngồi ở đấy phản hai bên rạp đứng dậy chào. Ông chỉ khẽ gật và nhếch mép cười như thèm bảo họ rằng nhớ có ông, họ mới được hót hạnh đến chén ngày hôm nay.

Vừa bước qua ngưỡng cửa, ông đổi nét mặt, lộ hẳn vẻ sung sướng :

— Ài chà! Lính tiếc nữa kia. Khoé

dám bầy ra với, sợ kê ra người vào

Bác vừa nói vừa móc trong túi ra đặt lên khay một hộp mồi và chiếc công sừng.

Mắt ông lý Khóa sáng lên mầm ông làm bầm

— Hậu nhỉ!

Bác xã Chính được khách khen, tủm tỉm cười, dạ một tiếng khanh khoái.

Chợt có tiếng ông cán Bích ở bên

ông lý Khóa quay ra, niềm nở :

« Áy kia cụ cán! Tôi đương mong

cụ. Tôi tưởng cụ đến muộn mà lại

hở ra đến sớm nhất. Ông không

dè ý đến những người ngoài rạp



con trâu

T RUYỀN DÀI của TRẦN-TIỀU

(Tiếp theo)

ông cho họ là những người thừa.

— Thưa cụ, tôi sang đây từ sớm. Chưa thấy cụ đến, tôi lại về mở lịch ra xem giờ.

Ông lý Khóa vỗ vào ngực ra vẻ tự tin:

— Xin cụ cứ hỏi cái lịch này, vừa chóng lại vừa chắc chắn.

— Bầm, thế có phải giờ thìn và giờ mùi tốt không ạ?

— Vâng, vâng. Giờ thìn tốt lắm. Giờ mùi cũng tốt. Nhưng việc bốc bộ lì giờ thìn tốt hơn — ông giơ tay về phía sập — rước cụ, ta vừa lâm cảnh khay đèn vừa trò truyện cho vui. Cụ biết tiêm dấy chứ?

— Thưa cụ, mấy năm về trước ai cũng gọi là tiêm tiệm...

— Tiêm tiệm cũng được, đợi ông lý Cúc...

— Là nói mấy năm trước, chứ bây giờ mắt kém cỏi, nhà cháu tiêm thế nào được.

Ông lý Khóa thất vọng, thở dài. Xã Chinh bắn khoan, chạy ra chạy vào tìm người tiêm.

Một lát, có tiếng thét bô bô ngoài cổng. Bác xá mừng quỳnh quay vào chỗ hai ông khách nói như reo:

— Bầm, bầm... cụ cựu cháu đã đến. Rồi bác chạy tát lá ra cổng đón.

Lý Cúc kéo lê đôi giày rách mép và khoác chiếc « ba-dờ-suy » khổ lùi. Hinh như suốt mùa rét, ông không phút nào chịu rời nô. Cả những lúc nằm tiêm thuốc, ông cũng kéo nó xuống đắp chân. Và lúc say, ông kéo nó lên chùm kín đáo, nằm thiếp ngủ.

Ông đi đến rạp, mọi người đứng dậy chào. Ông không chào lại, nhẹ răng cười, bình phàm một câu cộc lắc :

— Đóng nhỉ!

Ông rảo bước lên thăm, dừng ugoài ngưỡng cửa nói vào, giọng riệu cợt :

— Ha ha ! anh hùng tương ngộ, hai cụ dia gặp nhau.

Ông lý Khóa hồn hở mừng như người được cua. Ông ngồi nhòm dậy, cười nói :

— Phải, trong ngộ ở chỗ hai người cùng biết hút mà cùng không biết tiêm, nên năm khoèo đợi ông dây.

— Lý Cúc vừa dí vào vừa nói tự phụ :

— Việc gì chứ việc tiêm thì cả thiên hạ không ai địch nổi.

Ông cán Bich ngồi nhích ra mép sập để nhường chỗ cho ông lý Cúc.

— Ấy, rước cụ cứ nằm. Tôi tiêm đúng, tiêm ngòi được cả.

— Vẫn biết thế. Nhưng năm tiêm thì vẫn hơn.

— Vậy xin lỗi hai cụ.

Ông bước lên sập, mở chụp đèn lấy kéo sửa lại ngọn bắc :

— Khay đèn này của ông lý Khoa dày mà. Cái điện lầu của ông ta kêu và tốt sái lầm, bài cụ ạ. Mà sao ông ta chịu cho mượn? Ông ta vốn kho tinh, giữ khay đèn như giữ sơn kia mà.

Ông cầm hộp thuốc gõ lên mặt khay mắng cái : « không cần thán thế này, có khi thuốc vọt ra hết »

Ông lấy mũi dao, chọc mọi lỗ

mép hộp rồi bóp từng giọt một vào chiếc công súng. « Thuốc này đặc, tốt đây. Không như hộp thuốc ở dâng anh hương mới hôm qua, vừa với vừa lòng ». Ông nắm gối lên cái trap son theo và đắp chiếc « ba-dờ-suy » lên chân. Đoạn ông bắt đầu tiêm.

Hai ông lão thi nhau ninh ông lý :

— Cụ cán trông, kém gì Triệu tử múa sang.

— Thôi ông cựu tiêm còn phải kè.

— Ông cụ ăn thuốc mà da thịt vẫn hồng hào, ra đường không ai bảo là người nghiệp.

Lý Cúc được các cụ phỉnh, phòng mũi, khít luôn mẩy cái :

— Vâng có thể, cháu đi thiên hạ không ai bảo là cháu nghiệp, cũng vì cháu không bao giờ hút đến sái ba, sái tư như họ.

Ông nói mà tay ông không lúc nào ngừng.

Ông tiêm khéo thực. Hãy nhìn những ngón tay ông cầm tiêm lăn diều thuốc lên mặt lầu, mềm như bún, dẻo như kẹo. Có lúc ông phiết thuốc nhem nhuốc trên mặt lầu. Người không biết, tưởng ông làm hỏng diều thuốc. Nhưng chỉ một vài nhát tiêm, ông lấy nó ra như bún. Mặt lầu lại nhẵn bóng như lau một lượt dâu. Ông tra diều thuốc vào nhĩ một cách cung đặc biệt. Ông kéo nó dài như kéo mạch nha, ông soán nó lại như trôn ốc. Ông vừa làm vừa giảng nghĩa : « Có thể, diều thuốc mới chín đều, mới chắt, hút mới kêu... Hai cụ trông rõ ràng tròn quit. »

Ông đưa dọc tầu vào giữa hai ông mời :

— Rước hai cụ, cụ lý... cụ cán.

Ông cán giơ tay sê ày chiếc dọc tầu sang phia ông lý Khóa :

— Xin rước cụ cứ xoi trước. Cụ còn phải ra đồng. Giờ rét này, phải hút đê lấy sức.

— Vâng, thế xin phép cụ... ông lý.

Ông đặt cặp môi mỏng quen vào đầu xe, kéo một hơi dài. Trước khi thở ra, ông với lấy ấm lich tu một ngụm nước chè nóng :

— Phi !... Ngày hơn lạc rang.

Ông cán ngồi ngoài, bình phàm thêm :

— Chay quá. Thật là réo rất,

không vấp chỗ nào. Năm nay hân cu phát tài.

— Cái đó là nhờ ở tài kheo léo của ông cụ.

— Dạ, không dám, cụ dạy quá. Cháu tiêm khéo đến đâu mà người làm ăn xúi quẩy hùi cũng có thể dát.

Ông lý Khóa kéo bốn diều liền. Nhường hai ông kia, mỗi ông một diều. Rồi đến lượt sáu nhất bao. Ông lại kéo luôn sáu diều nữa.

Ông say tơ mơ. Da thịt ông như rời khỏi mặt cuiens, người ông nhẹ bần di như lơ lửng trên không. Tâm hồn ông khoan khoái, trí luệ ông sáng suốt như pha-lê. Trí nhớ ông rỗi rào như lúc ông còn trẻ. Ông thi thâm ngâm những bài phú bài thơ cũ.

Yên lặng. Khói thuốc đặc bay là là, thơm phức cả ba gian. Tiếng sè sè, tiếng thuốc nướng trên miệng chụp càng làm tăng thêm vẻ yên lặng bình tĩnh. Mọi người đều im thin thít như sự tiếng động làm tan sức mạnh của nha phiến trong các huyết mạch.

Ngoài rạp người ta vẫn bàn bạc, cãi nhau về địa lý, về mồ mả. Những mẩu chuyện lọt vào trong nhà nhắc nhở ông lý Khóa đến công việc của ông. Ông bỏ dở bài phú ông dương ngâm, ngửa mặt trông xà nhà và nói bằng một giọng khinh miệt :

— Họ thi biết cóc gì mà cũng bàn với bạc. Những cảnh ấy nói chuyện với lão xá Án thì vừa hợp... Cá mè một lứa.

Ông lý Cúc chợt nhớ lời câu chuyện bông đùa của ông với ông cán Bich. Ông ngừng tiêm, chống khuỷu tay xuống chiếu, ngưng đầu nhìn ông cán, nói nửa thật nửa cợt :

— Này cụ cán, cụ đã tìm cho tôi được ngồi nào chưa, cụ ?

— Thấy ông khôi g nhắc đến nữa, tưởng rằng ông nói chơi. Còn cái cõi ngựa với cai vo trước thì họ dê cả mặt rồi.

— Vô sau hay là mòng ngựa vậy.

— Đề chô ấy thì rồi cơ vận nhà ông thuê lùi.

(Còn nữa)

Trần-Tiêu

Thôi thế là hết những ngày mong đợi !
Các em nhỏ đã có sách riêng để xem !

Sách Hoa Xuân

là một loại « Sách Hồng » của tuổi trẻ do những người chuyên về công việc giáo dục mà họa sĩ ở trường Mỹ-thuật Đông Dương viết và vẽ cho các em.

Quyển đầu :

« MỘT ĐÊM TRONG RỪNG THÀM »

đến 1er tháng sáu 1939 sẽ bán ở khắp các hàng sách. Mỗi tháng xuất bản 4 quyển. Giá 0p 05. Ông ta muốn bán SÁCH HOA XUÂN xin viết thư về : TÒA BÁO H. B. THÀNG TIẾN 113, phố Hàng Gai hay

Tổng Đại-ly : NHÀ IN VĂN LÂM 83, phố Hàng Da — Hanoi



Của Wéatchkar

Bỏ thơ

CHỦ NHÀ.— Nhỏ mang cái lồng
này ra ga bỏ ngay cho kịp chay
tùa 8 giờ sắp chạy.

Được vài phút, chủ nhà đã thấy
thằng nhỏ về, ngạc nhiên bèn hỏi:
— Mày đã bỏ thơ cho tao chưa?

— Thưa ông đã.
— Mày bỏ ở đâu mà chóng thế, tao
bảo mày bỏ ở ga để thơ kịp đi chay
tùa sắp chạy cơ mà.

— Thưa ông, con bỏ ở đường sắt
chỗ chấn đường xe hỏa « đầu cát »,
vì dằng nào xe hỏa cũng chạy qua
đấy a.

Của N. V. Đức

Gần mực thì đen

LÝ TOËT, làm bầm — Phương
ngôn nói cũng đúng « gần mực thì
đen... » là rất đúng. Sáng minh vừa
ra khỏi cửa gấp con mực nó cứ quẩn
chân thành ra đánh vỡ mực chai rò rò!

Của T.T. Cung

Can đảm

Tí khoe với Sứu — Làng lao có
một người hăng cồn trẻ tuổi, can đảm
lạ làng.

SỨU — Thế à, mày thử kè những
cái can đảm của người ắt xem nào.

TÍ — Một hôm anh lao chĩa súng
vào ngực họ và bảo họ ngồi đè anh
lao bắn, họ cũng ngồi diễm lịnh lười
cười.

SỨU — Khá nhỉ.
TÍ — Một hôm họ ngồi ở trên nhà
gác ba làng, họ định nhảy xuống đất,
phải can giữ mãi họ mới thôi.

SỨU — Giỏi nhỉ!
TÍ — Thế rồi một hôm có người
gấp hòn than hồng đưa cho họ, họ
cũng giơ tay cầm.

SỨU — Sao lại có người can đảm
đến thế nhỉ! Thế năm nay họ bao
nhieu tuổi?

TÍ — Mới có tuổi ruồi.

Súc vật

Giờ cách tri, thầy giáo bảo trò Ba:
— Anh hăng kè cho tôi nghe mắng

con vật mà anh biết.

— Thưa thầy, con long, con lợn,
con quay, con phượng a.

Các thứ mũ

T — Các thứ mũ như mũ trắng,
mũ bê-rê, mũ da, mũ cát-kết, anh
thích đội mũ gì?

B — Tôi chỉ thích đội mũ cánh
chuồn.

Của H.N.T.

Con không ăn

Mẹ di vắng. Có nài chuối để trong
tủ. Thằng anh 8 tuổi lấy ra cùng ăn
với các em và dán hẽ mẹ có hỏi thì
bàu chúng con không ăn.

Một lúc mẹ về. Hai đứa em bé ton
ton ra sân nói trước:

— Mẹ ơi, chúng con không ăn chuối
dâu!

Đảng tri

VŨ EM — Thưa ông... con.. con
chót đánh lạc em ở vườn hoa ròi!

CHỦ NHÀ (đảng tri) — Mặc kệ,
tao sẽ trút vào tiền công mày!

Của P.T. Giang

Cây

BỐ — Mày di học biết được những
cây gì rồi?

CON — Con biết được cây hồng,
cây dâm bụt và cây.. cõi thù a.

« Mon » của tôi

CON, đang học — « Mon » là của
tôi, « mon » của tôi, « mon » của tôi.

BỐ, mắng — Mông của mày thì mặc
kệ mày chứ việc gì phải gào lên thế?

Của H.Ph.

Đi tắm

BA có việc cần đến hỏi thăm Tư.
Đến nơi, gõ cửa, đứa ô ra, Ba hỏi:

— Anh Tư di đâu?

Đứa ô trả lời:

— Thằng tôi di tắm...

BA, hất tắp — Thế đê lối đợi.

Ba đợi một lúc lâu, nóng cả ruột
mà không thấy bóng Tư, lại kêu thảng
ở hỏi: Anh Tư di tắm, sao lâu thế?

Đứa ô trả lời — Thưa, thằng tôi di
tắm Sâm-sơn dộ một tuần lễ nữa se vè.

Nhân bài « TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ MIỀN NAM »

của ông Trần Văn Lai

T RONG SỐ NGÀY NAY ngày 20 Mai
vừa rồi, ông Trần Văn Lai có
tường thuật vụ bắn cù Hội đồng Quản
Hạt và ông có nói nguyên nhân sự kiện
tổng của nhóm Tranh đấu Song, ông
Lai có lẽ đã không chịu khó nhìn vào
hết cả sự thực. Cả bắn cù vào kết quả,
nên phân đoán có đôi chút hơi sai lầm.

Trước hết, ông bảo vòng tuyên cù
thứ nhì sở dĩ nhóm Dân chúng cho sô
Tạo, Ninh, Mai ra tranh cù là để xé sô
phiếu của Thủ, Hùm, Thạch và làm lối
cho trang sur Nhường là tay sai của
đế quốc.

Sự thật ra, nhóm Dân chúng không
bao giờ vì tay sai để quắc bon Tô-rot-
kýt vì một đảng thường phản quẫn
bung, một đảng lấy những phẩm hiệu
« cyc tâ » để mè hoặc quẫn chúng, thi
hại cũng tương đương. Vả chăng vòng
thứ nhì, nhóm Dân chúng cũng đã
tham dự vào cuộc tuyên cù bằng cách
đưa Mai ra tranh cù và cách cõi động bô
phiếu trắng để phản đối sự không nhận
don của các nhà ứng cử Mật Trận Dân
Chủ. Kết quả hiển nhiên là trên hai
ngôn cù tri đã làm theo khâu hiệu
nhóm Dân chúng và bỏ phiếu trắng để
phản đối.

Xem thế đã biết rằng, vòng thứ hai
sô Tạo Mai Ninh ra tranh cù là muốn
thứ dịp tuyên cù để giác ngộ quần
chúng và muốn chiếm lấy ghế cho Mật
trận dân chủ, lấy nơi đó là tò nguyện vọng
quần chúng.

Sô đó, không được thắng lợi là vì
những lẽ rõ rệt và có
những lẽ cần phải biết hiểu ngầm. Nhóm
Dân chúng, mấy hôm trước ngày tuyên cù
bị khảng bố tợn, không được ngang nhiên
cõi động, tiễn nong bị tịch thu, tất cả
nhân viên bị bắt giam; trong khi đó,
nhóm Tranh đấu tự do yết thi, tuyên
truyền. Chính vì vậy mà cái chính sách
liên hiệp tất cả các lực lượng chống phát
xít — cái chính sách duy nhất hợp và
hoàn cảnh Đông dương ngày — không
được tự do giải thích, cù tri không nhận
rõ, không hùn rõ, đến nỗi phải bị làm
vi những khâu hiệu « cyc tâ » của nhóm
Tranh đấu. Vì thế, cù tri đã không biết
phân biệt cái chính sách sai lầm của
nhóm Tranh đấu, không biết phân biệt
thứ nào là đệ tam, thứ nào là đệ tứ, chỉ
nhìn vào cá nhân Tạ thu Thủ mà bỏ
thăm cho nhóm Tranh đấu.

Còn nhiên, không phải thế là cù tri đã
hoàn toàn đi theo đế tú quốc tổ. Nếu
nhóm Dân chúng đã được tự do phát
biểu ý kiến, nếu khâu hiệu của sô Tạo
Ninh Mai đã được cù tri hiểu rõ hơn,
thì có lẽ kết quả của cuộc tuyên cù đã
khác đi nhiều rồi...

Một độc giả trung lập

định trước. Bi xe đẹp vừa phải không
có hại gì cả, miễn là đừng gánh đua.
Vì sự đẹp mắt và tiện lợi, người dân
bà nên dùng riêng xe đẹp của dân hà
hơn.

— Lê Quán, Hanoi. — Nếu quốc gia lâm nạn,
phụ nữ ta có nên bắt chước phụ nữ Tàu
bán hồn giúp nước khống. Chiến tranh
có phải là dịp tốt cho phụ nữ muốn giải
phóng khống.

— Tôi tưởng trong lúc ấy, phụ nữ có
những cách giúp đỡ có hiệu quả hơn là
bán hồn lấy năm ba đồng bạc, không
kể cái nguy có thể lưu hành những bệnh
truyền nhiễm! Tuy vậy, cái hành vi của
những thiếu nữ bán hồn ấy cũng đáng
cho chúng ta kính trọng. Chiến tranh
không bao giờ là một dịp tốt cả, bất cứ
về phương diện gì. (Trừ cho những nhà
bán súng, lát nhiên). Đó là một tai nạn
người ta phải chịu khi không thể tránh
được, vì có nhiều cái — tự do, danh
dự, v. v. — còn quý trọng hơn sự sống.
Cái dịp tốt nhất cho phụ nữ muốn giải
phóng là ở nghị lực và sự tập luyện của
phụ nữ.

N.N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

J. Tình Lam, Huế. — Trong các môn
(système) thể thao hiện giờ, có cách nào
vira lâm nô nang vira lâm chóng lớn
như?

— Muốn người được nở nang đều
đặn và khỏe mạnh chỉ có cách tập thi
thao lối Thụy - diền (gymnastique
suédoise), tập đều đều không bỏ. Có
nhều môn, nhưng công hiệu nhất là
« phương pháp tự nhiên » (méthode
naturelle) của thi叟 tá Vuibert hay môn
thể thao của Müller (Système Müller)
người Thụy-diền. Hồi mua ở các hàng
sách Taupin và I. D. E. O. ở Hanoi.

J. Tình Lam, Huế. — Môn thể thao nào
thích hợp nhất cho dân bà? Có nhiều thiếu
nữ dùng xe course mà đi đua, như thế có
hại cho sức khỏe khống. Dùng xe đầm có
lợi gì hơn xe của dân ông khống.

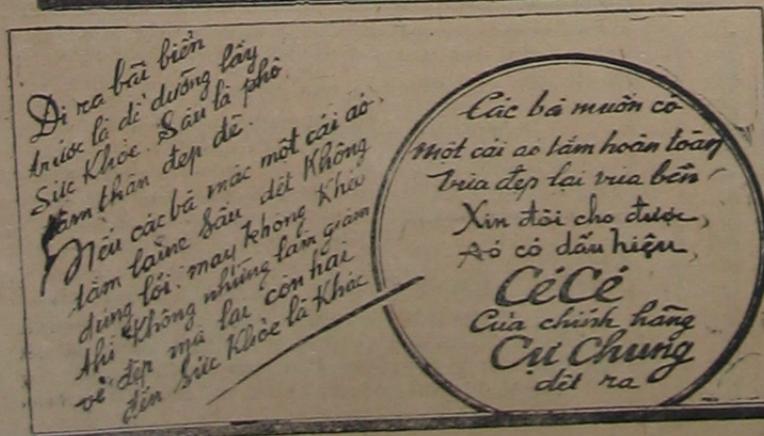
— Cũng như đàn ông, tập thi thao
Thụy-diền, những cách vận động nhẹ
nhàng và uyển chuyển. Có nhiều cách
tập riêng để làm nở nang một bộ phận

Mách giúp

MỘI GIA BÌNH NÊN ĐÈ Y! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÌ!
Mùa hè năm nay khí trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt »
phát sinh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng
rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh
hôn mê, làm Kinh, Ban, Trái, nhức đầu v.v..., hãy nhớ tìm cho
được thuốc « BẮC-ÁI TRẦN CHÂU TÂN » thổi bệnh trong 15
phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào khổ vè bệnh « Đau
mắt » nên gửi thư và 3 cắt cõi dán thơ, cháng tối sẽ gửi tặng
thuốc « Nhân dược » trị độ 50 bệnh nhân.

BẮC - ÁI
100 Bd Tòng-dốc-phương — SHOLON



Nhà cho thuê

ĐIỀU TRA và PHÒNG VĂN của TRONG-LANG

THẾO những bẩn thống kê của nhà nước và của N. N. giá tiền cho thuê ở Hà-nội một loạt đều tăng, nhưng trung bình không quá một trăm phần trăm.

Tuy vậy, theo cuộc điều tra riêng, tôi thấy có cái tăng đến hơn trăm phần trăm, có lúc tới đến 400 phần trăm !

Tăng trong sự lặng lẽ, hay là tăng sau những vụ kiện cáo làm lùi, hay là sau những chuyên buôn cười.

100 phần 100

Một bà quen biết hót hót cho tôi hay rằng bà bị chủ nhà mới đi. Bà đã đi rồi, giá tiền cho thuê cái nhà đó tăng gấp từ 30 đến 60 đồng. Nhà rộng 4 buồng, có gác, có chỗ để ô tô, nhưng đối với hàng nhà 60p., nó chỉ đáng 35 hay 40 đồng.

Nhà này tăng tiền cho thuê không phải vì người Tàu hay là vì lẽ gi cả.

Bà có « phong trào » tăng tiền nhà, thì chủ nó cũng tăng, thế thôi...

400 phần trăm

Tôi đứng ở phố hàng Đường. Một ông bạn chỉ cho tôi biết một cái nhà ba tầng : bể sáu vạn vẹn độ ngoài hai thước, tôi trông nó như cái chuồng chim.

Ông bạn tôi cười :

— Không có bếp, không có sân, không có nhà vệ sinh, không có gì hết thảy, trước kia giá cho thuê có 15đ. một tháng. Bây giờ bao nhiêu, anh thử đoán xem ?

Tôi đáp :

— Ba chục là nhiều. Cũng 100 phần trăm rồi...

Ông bạn không đe tôi nói hết :

— Sáu mươi lăm đồng một tháng !

Với mấy ông đi thuê nhà

Tôi đến nhà ông Cựu Phú, chủ thợ may tây hàng Gai. Tôi không quen biết ông, nhưng ông đã tiếp tôi như một người tri kỷ, chứ không phải một người khách hàng.

Ông mở đầu bằng một câu :

nstitut de Magie d'Extreme-Orient

Viễn-Đông Áo-thuật viễn



Bản viện có

trên 5.000 áo

thuật, bảo dại

ránh rẽ, hoặc

lắp gánh hát,

hoặc học đê

lamin quảng cáo

cho các hiệu

buôn, học đê

giúp vui các

dám tiệc, dám

cười... v.v...

Ái muôn tay

chương trình xin định 2 xu tem. Sách đã xuất bản dày 65 trang ránh rẽ, giá 6p50 (Thêm 6p50 cước) Thor, mandal hay tem gửi cho :

Professeur NGUYỄN THÀNH LONG
Ble ple N° 28 Cholon (Cochinchine)

chóng hợp với cảnh sinh hoạt hiện thời...

Một ông chủ hiệu tạp hóa

Ông này sống trong một cái hộ diêm, nóng như lò bánh tay ở phố hàng Đào.

Ông chỉ cười, đặc tri :

— Cái lỗ mũi này, 35 đồng một tháng. Nhà nóng ngủ không nổi, lại không có cửa và sổ. Ngày nào cũng phải nhờ nhà vệ sinh của hàng xóm. Nhưng được cái chủ nhà chưa tăng tiền thuê, vì giao kèo thuê của tôi còn dài hạn lắm.

Rồi thấy ông buôn rau :

— Món bài, thuê má tăng rồi. Nếu tiền nhà lại tăng, thi đeo đanh không có rau mà ăn nữa.

Tại sao tôi lại nhín vào mâm cơm của ông, để chỉ thấy xanh và vàng lè những rau, cà và nứa ?

Với hai ông chủ nhà

Một ông thật to lớn, khỏe mạnh. Một ông thật gầy gò, xanh xao.

Cả hai cùng yêu cầu tôi ghi tên. Ý hắn, trong năm nay, cái huy hiệu « tư bản » không lấy gì làm « đẹp đẽ » cho lắm. Chỉ vì một vài con sâu trong nồi canh...

Ông thứ nhất bệnh cái thuyết tăng tiền nhà :

— Bố tiền ra tậu nhà cũng như dì buôn một cách chắc chắn. Vốn một vạn. Một năm, thuê đế 40đ, chưa chạy đế 100đ. Cho thuê được 50đ. một tháng. Lãi đế gần 5 lần chử bao nhiêu. Tiền nhà bỏ buộc phải tăng, nếu thuê má nặng. Nhưng đừng có quá lắm, mà phải tí một dàn dàn.

« Bắt chết người đi ở thuê, bóp hầu bóp cõi người ta, có hại... »

Ông ghé gần tai tôi, nửa đứa sửa thát :

— ...Có hại cho cái đức của con cháu !

Ông thứ hai giữ « đực » một cách khác :

— Cố dã man thi moi tăng tầm bậy tầm ba ! Tôi chưa tăng giá một cái nhà nào hết. Mục đích của tôi : cứ ai sống phẳng, ở lâu là cho thuê. Mà đã cho thuê rồi thì không đuổi đi nữa. Chính cái nhà hiện tôi đang ở, có một chủ Khách trả 70 môt tháng, trả cả năm một lúc, mà tôi không cho thuê.

Tôi cười :

— Vì ông không nỡ đuổi ông đi ! Ông ta đứng đắn :

— Minh có chết đổi đâu mà phải « cõ » đế thế !

Tôi ngó ý nhớ, ông đưa lại « phòng vấn » một người chủ nhà quen ông Ông bùi môi :

— Lão ấy à ? Không cần hỏi cũng biết rồi. Có cái gì mà lão không sỏi. Huống hòi tiền nhà...

Với một người Tàu

Tôi đi tìm ông ta, ông ta đi kiếm nhà cho thuê đe mở nhà trọ. Rồi chúng tôi gặp nhau tuy mỗi người đi một đường.

Tôi tóm tắt lý luận của ông :

— Minh đi buôn bán. Thuê một cái nhà đẹp đẽ, to to, phải sắm đến hai ngàn đồng bạc đế. Phải thật sang mới được.

« Ông không bết chữ, có chủ Khách vào thuê buồng, nó còn chè buồng 5 đồng là tồi cơ.

« Phải liệu, phải cạnh tranh. Từ đế mà nghèo à ? »

Thế là đủ. **TRONG LANG**

NAN KHAN NHÀ Ó HAI - CĂNG

ở lại miễn là trả thêm mỗi nhà 2p. một tháng.

Đến nay, bọn khách chủ đầu cơ muốn thuê lại cả 54 gian để làm khách sạn có buồng cho thuê, bèn điều đinh với chủ nhà không tăng tiền thuê như kè trên, nhất định đuổi hết người thuê cũ đi.

Chủ nhà này khôn khéo lắm : họ đuổi dần từng 5 gia đình một. Thành thử đối với pháp luật, tòa cho rằng chỉ có 5 gia đình thì sự tim nhà khác cũng đẽ dàng, nên buộc các người thuê phải dọn đi nơi khác.

Trong khi chờ đợi cái ngày tốt đẹp không thấy đến ấy, những người thuê nhà bị đuổi đang khổ khóc về việc di tản chỗ trú ngụ tạm thời.

Một cái thi dụ đáng đẽ ý : vào hồi tháng Mars vừa rồi, 54 gia đình ở Ngõ Tham Thuật bị chủ nhà đuổi đi, lấy cờ chúa nhà. Nhờ quan Đốc-lý Valeite can thiệp, đòi chủ nhà ra trước tòa cùng người thuê thỏa thuận định lại giá tiền thuê nhà. Nếu không làm theo cách trên, họ sẽ dần dần bị lừa và bị buộc phải đi nơi khác. mà trong lúc này tìm được một gian nhà thuê theo một giá không đắt gấp ba lần hơn giá cũ là một việc rất khó khăn.

v. 2.

**Ngài nên dùng thuốc
Vạn Bảo thay cho thuốc
bồ thận cựu truyền**



Đời mới, sinh hoạt mới, quý
ngài hãy dùng thuốc mới. Thuốc
bồ hach VẠN-BẢO là thuốc mới
do giáo sư TRẦN PHÚC SINH
trường Y-học Nam-kinh chế ra.
Dùng thay cho thuốc Bồ-thận cựu
truyền, hiệu nghiệm gấp 10 lần.

Thuốc VẠN-BẢO trị các chứng
đau mòn xác thịt, đau lưng, ủ tai,
bài oải gân cốt vì phong sú vỗ
chứng, hoặc vì thuỷ nhỏ chơi bời
vô độ.

Thuốc VẠN-BẢO là sự tòng
hợp các tinh chất quý của động
vật, đem bồi bồ những nội hạch
cho nhân loại. Tincture «Đồng
huyết Tinh» cho óc, cho thận,
trứng dài của đàn ông và buồng
trứng của đàn bà.

Thuốc VẠN-BẢO làm cho đàn
ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạt h
như hồi còn niên thiếu, làm cho
đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp
da bết nhẵn, thịt săn, vú nở v.v.

Thanh niên nam nữ uống thuốc
VẠN-BẢO sẽ cầm giữ tẩm xuân
tình như hồi tuần trăng mật. Mà
người lai lâu già, tin nơi hạnh
phúc.

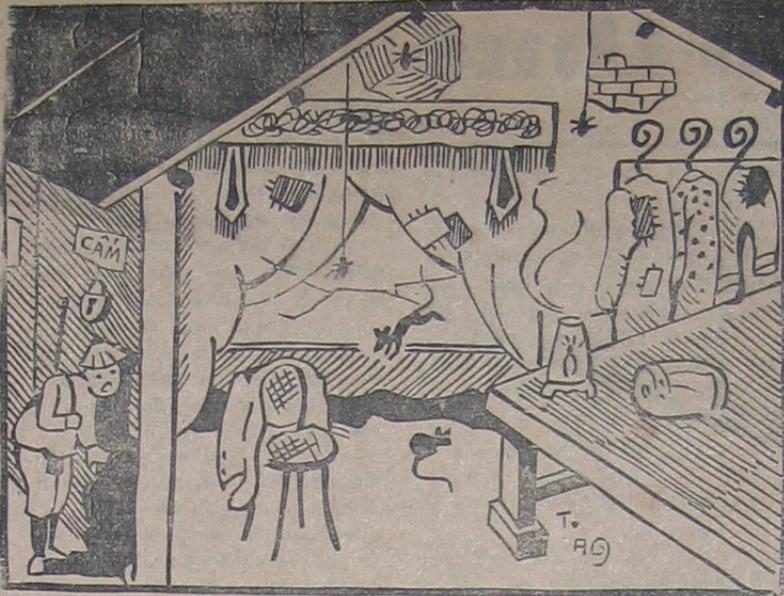
Thuốc VẠN-BẢO có dà tinh
chất khôn động, làm sống dậy
những tế bào đã ủ rũ khô heo của
người già hép rời làm tươi trẻ
lên. Nhân đó con người đang
phiền muộn, chán ngán, cảm thấy
sống lại cảnh đời vui vẻ, ăn ái
mẫn nồng, siêng làm việc, thích
phản đầu.

Thuốc VẠN-BẢO có thứ cho
đàn ông, có thứ cho đàn bà. Khi
mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p00
1 hiệp là 4 hộp 15p00
(Gửi lanh hóa giao ngân)

Tổng phân hành phía Bắc
VẠN HÓA
6, Rue des Cantonnois — Hanoi

Tổng phân hành phía Nam
VỐ ĐÌNH DĂN
323, Rue des Marins — Cholon



Việc tuần lè

(Tiếp theo trang 5)

Vệc tăng nhiều thứ thuế để
dùng vào việc phòng thủ Đông Dương —
có đăng tin trong N.N. số trước —
đã được chính phủ chuẩn y và có lẽ
bắt đầu thi hành từ 1er juin này.

Ngót 1.000 phu ở Sáu-kho mới
dày có định công đề xin tăng lương và
sửa đổi ít nhiều luật lệ về công việc
lâm, song họ đã làm ngay hôm sau vì
chủ đã bằng lòng tăng lương cho họ.

400 dân lao động các giới Nông,
Công, Thương ở Haiphong vừa rồi kéo
nhau đến nhà Đức-lý trong khi Hội đồng
thành phố sắp họp để xin bỏ thuế nước,
thuế điện và thuế cư trú, đã bị cảnh sát
giải tán; ba đại biểu của họ bị giữ
lại và nhiều người bị giữ thẻ.

Chính phủ đã ban hành nghị
định về luật lệ của nhà hát ả-dao và
tiệm khiêu vũ, — đã có nói rõ thề lệ
trong một số N.N. — xong rộng cho
một bạn là sau 12 tháng mới bắt buộc,
phải theo đúng các thề lệ đã định.

Nay mai các quan lại Trung, Bắc
kỳ sẽ được hưởng những phụ cấp sau
đây; phụ cấp chức vụ, phụ cấp gia
đình và phụ cấp khu vực — chứ không
được tăng lương như quan lại đã yêu cầu.

Thành phố Hải-phòng yêu cầu
Chính phủ làm cho giảm giá sinh hoạt,

vì biển này thực phẩm ở Cảng đắt hơn
ở Hà-nội. Chính-phủ đã giao việc này
cho bộ trưởng Bộ Tài chính và giao
tüm phương pháp giải quyết.

Cuộc thăm vấn vự án Tăng trọng
Minh. — Hôm 27 Mai, bà Tăng trọng
Minh — hiện nắm điều trị tại nhà
thương Bồn-thủy — đã đổi chát cùng
bốn thợ phạm tại phòng dự thẩm. Bà
Tăng còn lưu ở đây để đợi tới khi kết
liệu vụ án mới rồi đi nơi khác.

Cùng thân hữu và học trò cũ cố Tardieu

12 Juin này, ngày giỗ cũ
Tardieu nguyên giám đốc trường
Cao-dâng mỹ thuật Đông dương,
mời các bạn lụu tại trường Mỹ
thuật vào khoảng 5 giờ rưỡi
chiều viếng tượng kỷ niệm cũ
ở đây để tỏ chút nhớ ơn một
người đã có công đầu tiên và
lớn nhất với mỹ thuật Việt-nam
ngày nay.

Một số học trò cũ Tardieu

SÁCH MỚI

— CON ĐƯỜNG MỚI, xã hội tiêu
thuyết của ông Nguyễn-văn-Phúc,
do nhà Hương sơn Đường xuất bản,
giá 0p28.

— MẤY GIÓNG THƠ MÂU của
Nguyễn văn Phúc, giá 0p10.

NGƯỜI và VIỆC

(Tiếp theo trang 5)

nha giàu, ông nghị de Beaumont dài
diện để khoe sang với các cô gái Mỹ.

Ngoài ra, Đông dương ta còn được
cái tiếng là giàu có, hào hoa, coi tiền
như rác, hở ra hai triệu bạc như ta
vứt đồng trinh ra cửa sổ, để xây một
gian hàng đồ sộ trong hội chợ quốc tế
kia.

Đó sô đến nỗi nhiều nha chánh trị
người Mỹ đến coi khen lè lè là tốt
là đẹp, là làm cho người xem mê hồn.

Có lẽ, có lẽ lầm. Các gian hàng ấy
không những làm cho người Mỹ mê
hồn, mà nó còn làm cho dân Đông
dương cạn túi nữa.

Tuy nhiên, ta cũng phải lấy làm sung
sướng. Ở ngoài thì ta có một gian hàng
đẹp đến mê hồn; ở trong thì ta có
một nghè, nghè làm quan, đẹp đến
mê hồn, thì ta quả là một dân tộc có
hạnh phúc nhất đời vậy.

Cho nên ta chờ nên lần thản ngũ
rằng giá số tiền 2 triệu kia đem dùng
vào việc quốc phòng, thi thuế khóa
kỳ này còn nhẹ đi được ít nhiều chí
đây.

Tảy chay

T TRONG NAM, người ta đương lo tẩy
chay báo Saigon.

Ngoài tờ Lục-tỉnh-lân-văn, báo quốc
ngữ nào cũng đều quay ra công kích
ông Bút Trà và một vài biên tập viên
của ông. Hàng ngàn truyện đơn đem
giải kháp nơi đều bảo bọn ông Bút Trà
là kẻ thù số một của người Nam. Và
bầu hết nhà văn viết báo Saigon đã vi
thê mà xin từ chức.

Nguyên nhân là sự thay đổi thái độ
chính trị của báo Saigon. Năm 1933-
1936, khi có cuộc bão cát Hội đồng
thành phố Saigon, báo ấy hết sức bênh
vực bọn ông Thủ, Thạch, Tao, Ninh-
Thể rồi đột nhiên năm nay, báo ấy lật
mặt, hết sức bênh vực phái lập hiến
của ông Bùi Quang Chiêu và cả ông
Lê Quang Liêm nữa. Bầu cù xong, báo
ấy lại còn lên tiếng yêu cầu Chính-phủ
tri tội những viên chức nhà nước đã
bảo cho bọn Thủ, Thạch nữa.

Kết quả thái độ ấy thì là lùng thám.
Nhưng đối với ông Huỳnh Biňh, hay
ông nghị Lộ, thi nó là một sự đường
hoàng lâm. Hơn nữa, một cái vinh
dự, hay một cái phầm hâm.

Hoàng Đạo

Vêtements d'enfants

VĨNH - LONG

53 Rue de la Citadelle HANOI 53

Nhà chuyên may quần áo trẻ em mở trước nhất
BÁN BUÔN BÁN LẺ KHẨU ĐÔNG-DƯƠNG
QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC ĐÓ CẮT THEO MẪU
RẤT TIỆN CHO CÁC TRẺ EM VẬN BI LÈ, ĐI CHƠI VÀ ĐI HỌC

CÁC NHÀ BUÔN MUỐN ĐƯỢC NHIỀU HOA HỒNG VÀ DỄ BÁN NÊN BUÔN ÁO VĨNH LONG

NGÀY NAY Ở KHẮP NƠI

Tin Saigon

Cái xác trở về

Cá Nam ký đều đặc biệt xôn xao về cái tin *thầy ma* đội mồ về nằm trong nhà em vợ mình ở làng Bến Lô, tỉnh Chợ-lớn.

Sự thực tên Lê văn Nhất theo đạo Cao đài và tịch cổ: nghĩa là không ăn cơm, chỉ ăn hoa quả đã từ lâu. Gần đây, và phải bệnh yết hầu vào nhà thương chợ Rẫy. Đức tử bảo phái ăn cơm ông mới mồ xé chuyên chia được. Nhưng va không bằng lòng, xin phép về nhà uống thuốc ta và để cho người nhà đọc kian xin *thầy* phủ bộ.

Được mấy hôm, va chết. Lúc gần tắt hơi va dỗng người nhà tẩn liêm xong hoan quan tài va đề sau ban thờ « thày » mà đọc kinh năm ngày thi va sống lại.

Nhưng luật quan cấm. Người nhà mới đem chôn. Đợi lúc có mưa to lật sai người ra quật mồ mang tử thi vào.

Đề từ thi năm sau ban thờ, già nhân Nhất cố đọc kinh mãi mà Nhất không những không sống lại, (thế mới kỳ!), còn xong mùi tanh thối nồng.

Sự đem chôn lại làng nước hay thi phải tội nên ga nhân Nhất mới tri hô lên bảo rằng Nhất chết rồi sống lại, và nhau thề làm quảng cáo cho sự linh thiêng của đạo Cao-dài (!).

Thần lấy vợ

Chuyên ấy vừa tạm yên thi người ta lại dồn ông thần hoàng ở đèn Bè lụa trên Thủ-đức lên đồng đòi

cưới vợ. Và người dân bà nào vỡ phúc bị ông thần ấy gõ thi trong lác tối đèn với ông thần ấy, tất sẽ thấy người nề oái là thường.

Thực là những chuyện chỉ có ở nước Nam này mới có thể xảy ra được.

Tay chay

Sáng chủ nhật rồi, hai ông Hoàng minh Đản và Nguyễn Thông Phán bày ra chiếc « xe hoa » di diệu trong thành phố Saigon là khâu hiệu tay chay báo « Saigons ».

Chiếc « xe bông » ấy là xe cũ, trên có xưởn tre lợp bằng báo cũ Dân mới và Công Luận, có mấy chữ viết to : « *hưởng ứng tay chay báo Saigons* ». Xe hoa ấy đi dặng hồi lâu mới bị bắt về sở Cảnh.

T. V. Lai

Tin Hué

Bám Rước

Chủ nhật 21-5, một đám rước long trọng, đã kéo công chúng Huế tụ họp hai bên đường Paul Bert.

Các giáo Hội Gia - Tô làm lễ bách

chu niên những người chết vì đạo năm 1839. Đám rước như thế này ở Huế họ thường gọi là *kiệu*, mặc dù không thấy bóng một cái kiệu nào.

Dám rước thật là la. Nghĩa là gần giống hệt đám rước thần làng Annam. Cũng trống cồng rùng, cũng quạt lồng phủ phất, và cả dò lộ bộ bày dầy với gươm giáo bằng tre. Hết đoàn học sinh các trường đạo và đoàn gái đồng trinh nhu mì và hiền

hậu đến đoàn... sĩ hoa, với những guyễn chương và thẻ ngà súng ngồi. Toát là một cảnh tượng rất nhiều ý nghĩa.

Lại có cả hai anh chàng đội mũ thô công bằng giấy (mũ mua ở nhà hàng mả), tay cầm gươm gỗ và là nhất là vẻ mặt rất nghiêm trang và tề chính.

Biết trước bài thi

Ngày thứ hai (22-5) là ngày thi Sơ học yếu-lực ở Huế. Thi hôm ấy nhưng phần nhiều thí sinh đã biết bài thi trước hai hôm!

Tin đó làm xôn xao khắp cả Huế

Thí sinh học thuộc lòng bài ám tả và chay quanh làng mượn người thảo bài luận và làm hộ bài toán. Ngày thi đến; ngót nghẹo trái tim con hồi hộp, đợi chờ và song sướng.

Nhưng đúng một cái, bài luận thay đổi: đáng phải « Tả người thư giặt » thi hóa ra « Tả quang cảnh con đường ».

Đúng cái thứ nhì, bài ám tả đổi tên! Và từ Cái suối (Le Ruisseau) đã ra Bãi biển Hòn (La baie de Tourane.)

Tiếp thêm hai tiếng đúng nữa là hai bài tính đã thay hình đổi dạng!

Áy thế là xong kỳ thi ở Huế. Tại sao người ta biết trước bài thi? Ai dè lộ nhung bài thi ra trước? Cái đó muốn biết rõ chắc phải hỏi bộ Giáo dục và ông Phạm Quỳnh.

Thinh-Khong

Vì số này nhiều bài vẽ thời sự, nên « Ngày Nay Giải Trí » là phải hoàn lại. Lếta xin các bạn thứ lỗi và vui lòng đợi số báo sau.

HỘP THƯ

Ô Claude Bourrin, Saigon — Xin nhắc ông rằng tôi chưa nhận được món tiền 100\$00 bản quyền kịch mà ông đã hẹn gửi. — Khai Hưng.



Cách ăn uống của người Pháp rất là trang trọng và lịch sự — Không cần thè như cách ăn của ta. Dưới đây là một vài điều thường thức mà ta nên biết.

KHI di ăn tiệc, không bao giờ người ta lây khăn lau đĩa, bát, hoặc cái đĩa, đĩa. Làm như thế tức là vô lễ, vì như nhắc thăm với người chủ là : « bát đĩa và đĩa của bà hay ông bẩn lắm ».

KHÔNG bao giờ nên bỏ giở một món gì. Thể tức là muốn nói thăm với nhà chủ là : « món ăn của bà hay ông nấu xoàng quá ». Nếu có món gì mình không thích thì nên lẳng ít thôi.

TRONG khi ăn, không bao giờ được lây đĩa, cái đĩa hay dao gõ mạnh xuống đĩa, không được húp « súp » to quá. Như thế là không biết tự trọng và làm nhà chủ phải ngượng với các người mời khác vì một ông khách vung về và vô lễ.

LÚC lắng đồ ăn, nếu mình lắng đầu tiên thì chỉ được lắng ít thôi. Nếu thiên và món ăn còn thì sau khi mọi người lắng đã rồi, mình lại lắng thêm. Lắng nhiều quá e các người sau không có phần, và như thế bất lịch sự.

PHẢI ăn đều với mọi người. không nên ăn nhanh quá. Ta sẽ làm người khác phải đợi hay mình sẽ phải đợi người khác.

TÂN LANG

TÌNH HÌNH SINH HOẠT HIỆN THỜI

(Tiếp theo trang 11)

Số chi tiêu của một người thợ

(lâm ở nhà in Trang-bắc Tân-văn)

Tiền lương

0,35 một ngày.

(Tháng 26 ngày).

$0,35 \times 26 = 9d.10$.

Tiền chi tiêu mỗi tháng

Tiền nhà 0d.80.

Tiền ăn uống 5d.20.

Tiền tiêu riêng vợ con 1d.10.

Tiền vặt của người chồng 1d.50.

Tiền để dành không có.

Tiền thuốc men 1d.00.

Tiền giải trí 0d.50.

(Sách, vở, các thứ giải trí...)

Tiền cho con đi học không có.

Tổng cộng : 10d.10

Số tiền hụt mỗi tháng : 10,10 — 9,10 = 1d.00.

Áy là không tinh số tiền để dành, và số tiền cho con đi học. Nếu ốm đau trong một ít lâu phải nghỉ việc, thi sự túng thiếu không biết đến thế nào. Mà những người ít lương như hạng này đi vay sôi một hai đồng bạc, phải chịu rất nặng lãi : một đồng, một hào lãi một tháng, dù ngoài 20 mới vay cũng kè cả tháng.

Những bảng chi thu trên đây thật là đủ ý nghĩa rõ rệt : Những con số ấy chứng tỏ một cách chắc chắn rằng

bầu hết những gia đình Annam ở Hanoi (và ở các tỉnh với miền quê nữa) — trừ một số ít nhà giàu không kè —

đều sống trong sự thiếu thốn và bó buộc. Tình cảnh của các viên chức nhà nước lương ít, của các thợ thuyền

và tiểu thương, thật là khổn đốn. Họ sống một cuộc đời nheo nhó, đầy công nợ, mà những cái bô buộc làm mất

dần sức khỏe nghị lực, và danh dự. Sự khổn đốn chung này đến bao giờ mới hết?

Số chi tiêu hàng tháng

của một tiểu thương

(một người bán lạp hóa)

Tiền kiếm được

Trung bình mỗi ngày : 0d.90

Một tháng : $0d.90 \times 30 = 27d.00$

Tiền đóng thuế

Món bài : 14d.20 (năm 1938).

Các thuế khác (Thuế thân, thuế mìn cửa, đồ giác, v. v.) : 4d.00

Vị chí mỗi tháng 1d.50.

Tiền chi tiêu

Thuê nhà (cửa hàng phải thuê

đất) : 11d.00.

Ăn uống : 16d.00. Chia ra 7d. gạo, 8d. thức ăn (mỗi ngày 0 d.26).

Tổng cộng : 28d.50.

Như vậy tháng nào cũng thiếu hụt $28d.50 - 27.00 = 1d.50$.

Còn những khoản tiêu bất thường, cần thiết, có khi cấp bách (nộp thuế, đau ốm, v. v.) người ta thường phải đi vay — lãi rất nặng — để rồi cứ mang nợ tròng trổi mãi hết tháng này sang tháng khác. Tiền đẻ dành, tiền giải trí v. v. là những cái gì người ta không được phép nghĩ tới.

(Những con số của T. L. và N. P.)



Docteur
Cao xuân Cầm
de la Faculté de Paris
CHUYÊN TRỊ :
BỆNH HOA LIỀU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :
153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiệu)
Sách « Nói chuyện nuôi con » của
bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Kỳ, phố Bùi-hò, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 0p.35. (một quyển)

MUỐN BÉP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM.
PHÂN, SÁP
CHUYÊN-MON CHẾ
BẢN TẠI
các hiệu bào
chỗ Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐẠI-LÝ
15, RUE RICHAUD
HANOI

CÁC NGÀI HAY TRÔNG CẶP MÔI KIA . . .

Các ngài chỉ nhìn một cái là dù bị giăng buộc suốt đời. Trông cặp môi đồ thảm tự nhiên, chỉ hơi điểm thêm một tí sáp nó làm cho tươi tắn hơn, quyết không có một người đàn ông nào có thể hững hờ vô tình được. Vậy các bà, các cô nên bỏ ngay tất cả các thứ sáp bôi môi cũ di, mà nên dùng ngay sáp GUITARE — vừa bền vừa không có vết — nó sẽ làm cho tất cả bao nhiêu đàn ông phải chú mục đến cặp môi của các bà, các cô, và làm cho bạn hữu các bà, các cô phải ghen tị. Sáp bôi môi GUITARE chế ra có đủ 16 màu thật mới, thật bóng bẩy trong trẻo, bôi một lần là giữ được suốt ngày, mà chạm vào đâu cũng không dễ dấu vết lại. Từ đây các bà đi mua thi dừng hỏi sáp bôi môi, mà phải nói rõ là sáp GUITARE, vừa bền, vừa không để lại vết, & đâu cũng có bán. Một ống trông thật lịch sự giá 2p 50 và 1p.20 Mua một ống dùng thử được một tháng, giá 0p.30.

Đại lý độc quyền ở Đồng-dương

COMPTOIR COMMERCIAL (Serv. N.N. 11) 59, Hàng Gai — Hanoi

Thuốc đánh răng
« ÁNH BẠC »
có bán khắp mọi nơi

L'Eclat d'argent
blanchit les dents

Pharmacie
du BON SECOURS
52, Bd Đồng - Khánh
HANOI

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc
lạm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh
tinh người chong chuyền sang. Kịp nén uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p.20 một hộp, uống 3 ngày.
Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai,
bà cam, v.v. bắt cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rút nọc.
Thuốc lâu 0p.60 một hộp, Giang mai 0p70. Bà cam 0p.30.
ĐẠI LÝ : Quang-Huy Hai-dương, Ich-Tri Ninh-bình.

Nữ học sinh nên biết

Bắt đầu niên khóa 39-40, học sinh
không thể tùy ý muốn học lớp nào cũng
được :

A) Học trò cũ phải đảm những điều
kiện sau này mới được lên lớp :

1.) Phải học trọn năm vừa qua.

2.) Phải thi đỗ các bài trong hai kỳ lục
cử-nuguet.

3.) Phải được hội-dồng-giáo-viên nhận
đủ sức theo lớp trên.

4.) Nếu sự học giàn đoạn vì ôm hụt có
việc nhà, mà có xin phép, hội đồng giáo
viên sẽ quyết định.

B) Học trò mới :

1.) Phải đủ giấy chứng chỉ niên khóa

vừa qua.

2.) Không bị đuổi ở các trường tư khác.

3.) Riêng về lớp Ba, lớp Nhất và lớp đệ

Tứ-niên, học sinh phải đủ giấy thường

iết, và phải đủ sức học, cuối năm nhâ

trường mới cho đi thi.

Những tuệ-lệ kê trên đã được hội-

dồng quán đúc và giáo-viên bản trích

chuẩn y.

Các phụ-huynh có con em gửi hiện

đang học tại bản-trường hay sắp cho

đào học nên hiểu rằng : Một trường học

đủ công-hay-tư, có đủ quy-cử, mới đáng

lòng tin-nhiệm của công-đảng.

Trường Nữ-học HOÀI ĐỨC

Phố Hàng Trống HANOI — Tél. 866

Lai Cào

Docteur
ĐĂNG VŨ HỶ
Ancienne Interne de l'Hôpital
Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies
vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,

Bệnh đàn bà,

Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chuỗi 3 giờ đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
16 & 18, Rue Richaud, Hanoi
(dẫn phố Hội-vũ)
Tél. 242

Rượu Cát Nhát

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bđ-Henri-Rivière HANOI

PHÒNG TÍCH



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG.
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẨM ƠN THÁT LẨM

Khi đứng hơi, khi tè ngắt, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng mồ hôi nhiều, khi ăn uống rực rỡ hay ợ hơi hoặc ợ chua. Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nỗi hòn, khi đau lưng, đau ran trán và. Người thường mồ hôi, buồn bã chân tay, bị lão nâm súc da vàng, da bụng dày. Cân nhiều chứng không kể nổi.

Làm một bồn uống op25 Làm hai bồn uống op45
VU-DINH-TAN Åo từ kim tiền năm 1926 — 478bis Lachtry, Haiphong

Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 12 Hàng Mã (Galore) — Hano
Đại-lý phát hành khắp Đông-dương: NAM-TAN 100 phố Bonnel — Haiphong

Có lính 100 Đại-lý khắp HANOI và khắp các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỶ và CAO-MÈN, LAC

Tôi mời vé...

Cách hai năm trời không quãng cao nứa lá vì tôi cần có ngày giờ để học thêm mảng khoa hayen bi về tử vi và địa lý, này đã hoàn toàn tôi mới trả về quê hương và mở phòng coi bói để giúp đỡ con giải quyết những sự khó khăn về tinh thần.



Các ngài muốn hiểu rõ những điều bí hiểm trong đời các ngài như về công danh, tình duyên, vận hạn, mồ mả

thì biến thơ cho tôi, gửi tên tuổi, họ, và kèm ngàn phiếu làm tiền nhuận bút, trong ít bữa sẽ nhận được bản số nói đủ cả về tương lai, dĩ vãng và hiện tại.

Professeur NGÔ VI THIẾT

N° 15 voie 34 — Hanoi
(đốc Hàng Than, sau chùa Hòa-giai)

Giá coi: coi quẻ 1p.00 — Tử vi 5p.00.



Sữa NESTLÉ Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hồi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

HAIPHONG

VIỆN ĐÔNG LẬP BỘN

Hội Đông-Pháp và danh hiệu vốn 4.000.000 phat lồng, một phần tư đã góp rồi.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Bằng ba Hanoi số 412

Món tiền lưu trữ: 1.154.878p.41

Lĩnh đến ngày 31 December 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN RỘI HỘI LẬP BỘN TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỘN

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN
BẤT ĐỒNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI
30-32 Phố Paul-Bert — Giây nối số 322 QUÂN LÝ Ở SAIGON
68, đường Kinh-Lập — Giây nối số 323

Những số trúng ngày
và tiền mà bản hội trả cho những người trúng số bay
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng MARS 1939) là 1.041.804p.58

Lần mở đầu từ quãng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quãng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra, để tìm số trúng.

Lần mở thứ ba từ quãng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ tư từ quãng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ năm từ quãng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Rút cù theo cách thức trên mà mờ.

về cuộc xổ số gấp bội thi trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mờ một số

trúng. Cách thức mờ cũng như các cuộc xổ số khác duy nhất dùng thêm một bánh xe

kiểu «FICHET» có từ số 0 đến số 9.

Lần mở đầu từ quãng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quãng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh

xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra: 1777-1936
2-65-0288-0456-2029-0690-0241-2028-2914-1947-
0620-1068-1961-2556-0607-0267-0908-0793-1901-
2828-0103-1055-2904-1396-2692

58.901	M. Vũ Thue, nông gia ở Bình Hai, Yên Mô, Ninh binh phiếu 500p	500p
67.055	Mme Ng. thi Bach, bôôn bán, 54 phố Charron, Hanoi, phiếu 500p	500.
63.103	Mme Tran thi Chach, ở Thabek, phiếu 1000p	1.000.
71.904	M. Dươngduc Cu, giáo học ở Nam Trach, Chu-lâ Hatub, phiếu 500p	500.
77.692	Phiếu chưa phát hành	

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bồi phần
Những số đã quay ở bánh xe ra: 5446-28426

5.446/1	Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon	
5.446/3		
5.446/4		
5.446/5		
5.446/2	Phiếu đã xóa bỏ ở Hanoi	
58.426	Phiếu không phát hành	
14.188	Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra: 1130-0432- 0212-2566-2188-2252-1391-03-2-2566-0024-0465- 0487-2501-0771-1438-0872-0775-1571-1021	200.
43.438	M. Tran kiêm Pho, thừa phái ở Hué, phiếu 200p	1.000.
55.024	M. Le-quang-Tu ở Bình Nhựt, Tanan, phiếu 1000p	
	Phiếu không phát hành	
	Lần mở thứ ba: Khởi phái đóng tiền tháng Những người áo lèn sau này trúng số miêu trí giá kẽ ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kẽ ở cột thứ hai	
	Những số đã quay ở bánh xe ra: 2888-0161- 0893-0802-0186-2873-2133-1302-2106-0220-0005- 2218-0104-1231-1125-0385-0738-1030-0182	
43.125	M. Pham già My nhà in, phố Grand' Rue, Thành Hoa, phiếu 500p	500p. 291p00
52.036	M. Nguyen trong Mân, nhà truyền giáo ở Hanoi, phiếu 200p	200p, 111p40

Khi trúng số thì chủ vé có việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay
dù số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 30 MAI 1939, bắt 9 giờ sáng tại số 32
lô. 68 đường Kinh-Lập (Bd Charnier), Saigon

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đề dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tái?

Các ngài nên mua ngay vé "TITRF A" của bồn hội từ lúc mới mua vé

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplics : 15 et 4 pièces	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage	1.18
— — — en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

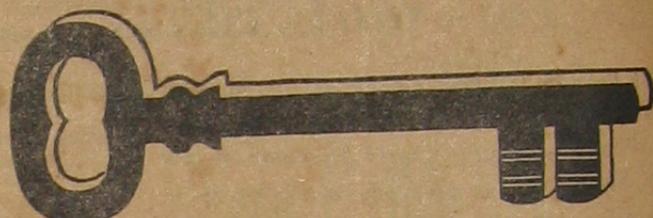
Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG



Biểu các ngài cái chia này



dè mờ coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con, tình duyên, bệnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9 hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanh son

36 JAMBERT - HANOI

Vị cứu tinh của các bệnh nhơm
HOA LIỀU và PHONG TÌNH

là

SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN sò I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tinh như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Còt khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập còt đi nứa thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cùng tòng lời độc ra đứt tuyệt, khòi cân trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh nhơm.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc Ω N G - T II E N
11, Rue de la Soie, Hanoi